

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính) về việc quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Căn cứ ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính) tại Công văn số 10731/BKHĐT-ĐTNN ngày 26/12/2024 về việc Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2025;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 1181/STC-TTXX ngày 25/4/2025;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2025 trên địa bàn tỉnh (Kèm theo Biểu tổng hợp dự kiến chương trình xúc tiến đầu tư năm 2025 của tỉnh Bình Định và Danh mục dự án mời gọi đầu tư năm 2025). Kinh phí thực hiện từ nguồn kinh phí xúc tiến đầu tư bố trí trong dự toán năm 2025 của các đơn vị.

Điều 2. Căn cứ Quyết định này, Sở Tài chính, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2025; quản lý, sử dụng và thanh toán, quyết toán kinh phí theo đúng chế độ tài chính hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Ngoại vụ, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Giám đốc Trung tâm Xúc tiến đầu tư, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Ban Quản lý KKT tỉnh;
- CVP, PVP KT;
- Lưu: VT, K3, K6.

Ưư

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh
Nguyễn Tuấn Thanh

CHƯƠNG TRÌNH
XÚC TIẾN ĐẦU TƯ TỈNH BÌNH ĐỊNH NĂM 2025
(kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / 2025 của UBND tỉnh)

1. Quan điểm, định hướng, mục tiêu

1.1. Quan điểm

- Thu hút đầu tư là một nội dung quan trọng, quyết định đến kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh và tăng cường thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh tiếp tục được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, hàng đầu của tỉnh với những giải pháp đồng bộ, đột phá, có trọng tâm, trọng điểm và phù hợp với điều kiện của tỉnh.

- Tiếp tục tập trung mời gọi nhà đầu tư trong và ngoài nước có tiềm lực, thương hiệu mạnh để đầu tư các dự án then chốt vào 5 trụ cột chính, gồm: Công nghiệp; du lịch; nông nghiệp công nghệ cao; dịch vụ cảng và logistics; kinh tế đô thị gắn với quá trình đô thị hóa.

- Ưu tiên thu hút các dự án có công nghệ hiện đại, có hàm lượng trí thức cao, thân thiện với môi trường sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên, có sản phẩm mang lợi thế cạnh tranh.

- Thu hút đầu tư phải sử dụng hợp lý, tiết kiệm tối đa tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ tốt môi trường, đảm bảo an ninh chính trị, phát huy lợi thế sẵn có, đảm bảo phát triển bền vững; không thu hút đầu tư bằng mọi giá.

- Chủ động tiếp xúc, kêu gọi, làm việc với nhà đầu tư để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Rút ngắn tối đa thời gian chuẩn bị một dự án đầu tư nhằm thu hút, triển khai các dự án trên địa bàn.

- Tiếp tục xúc tiến đầu tư theo hướng lựa chọn nhà đầu tư có năng lực để tập trung giới thiệu, thu hút có trọng tâm, trọng điểm vào Khu kinh tế Nhơn Hội và các Khu Công nghiệp, Cụm Công nghiệp. Tổ chức thực hiện tốt quy định ký quỹ cam kết đầu tư đối với các dự án để nâng cao hiệu quả việc thực hiện đúng tiến độ của dự án.

1.2. Định hướng

- Tập trung thực hiện định hướng về phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Định lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025; bám sát quan điểm chỉ đạo về định hướng hợp tác đầu tư nước ngoài tại Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị và các chương trình hành động của Chính phủ về Chiến lược Quốc gia phát triển kinh tế số, xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Chiến lược hợp tác ĐTNN giai đoạn 2021-2030 tại Quyết định số 667/QĐ-TTg ngày 02 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ; Chiến lược quốc gia về Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến năm 2030; Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2050; Chiến lược phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030.

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 1619/QĐ-TTg ngày 14 tháng

12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Bình Định thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 gắn với thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 03/11/2022 của Bộ Chính trị về “Phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”.

- Tiếp tục tập trung nhóm các nhà đầu tư vừa và nhỏ nhưng có công nghệ sạch và cao của Nhật Bản, Hàn Quốc, Thái Lan,... đặc biệt là các quốc gia châu Âu và một số quốc gia phát triển khác để vừa đẩy nhanh tiến độ lấp đầy Khu kinh tế Nhơn Hội và các KCN, CCN trên địa bàn tỉnh vừa đẩy mạnh phát triển công nghiệp hỗ trợ, cơ sở hạ tầng và các dịch vụ kèm theo, tạo tiền đề hấp dẫn để thu hút các nhà đầu tư lớn.

- Thường xuyên cập nhật, bổ sung các thông tin mới bằng việc cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, các chỉ đạo cụ thể của UBND tỉnh, sau đó tổng hợp để xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu chung phục vụ công tác xúc tiến đầu tư của tỉnh. Các thông tin sau khi được cập nhật mới sẽ được in thành brochure, sách hướng dẫn, video, đăng tải trên website,... bằng nhiều ngôn ngữ khác nhau.

- Đẩy mạnh hệ thống hóa, số hóa các số liệu, dữ liệu về các quy hoạch; môi trường đầu tư; các quy định pháp luật, chính sách, thủ tục về đầu tư, môi trường, đất đai, cơ sở dữ liệu chuyên sâu về khu kinh tế, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh... nhằm hỗ trợ nhà đầu tư tìm kiếm môi trường đầu tư.

- Tích cực, chủ động, tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, xem đây là nhiệm vụ, giải pháp quan trọng để đẩy mạnh công tác xúc tiến, thu hút đầu tư; giữ vững kết quả đã đạt được trong năm 2024 và phấn đấu thăng hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và nâng cao Chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh các sở, ban ngành và cấp huyện (DDCI).

- Cùng đồng hành tháo gỡ mọi khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư trong quá trình triển khai dự án, trong đó tập trung tháo gỡ khó khăn liên quan đến hồ sơ cấp/điều chỉnh chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, các hồ sơ liên quan khác; đồng thời, theo dõi, quản lý và hỗ trợ tốt công tác triển khai thực địa (nhất là tháo gỡ công tác liên quan đất đai, quy hoạch, mặt bằng...) để hấp thụ, giải ngân tốt nguồn vốn đã đăng ký của nhà đầu tư, huy động vào phát triển kinh tế - xã hội.

- Đảm bảo tính minh bạch, tăng khả năng tiếp cận các nguồn lực của cộng đồng doanh nghiệp; kịp thời cung cấp các thông tin về cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, quy hoạch, kế hoạch, danh mục dự án kêu gọi đầu tư, các dự án kết cấu hạ tầng và các thông tin kêu gọi đầu tư.

- Đối với những địa bàn, khu vực nhạy cảm, trọng yếu việc xúc tiến, thu hút đầu tư, nhất là vốn đầu tư FDI phải bảo đảm yêu cầu về quốc phòng, an ninh.

1.3. Mục tiêu:

Đảm bảo chỉ tiêu thu hút 100 dự án; trong đó, Sở Tài chính thu hút mới 70 dự án, Ban Quản lý Khu kinh tế thu hút 30 dự án; đảm bảo 1.100 doanh nghiệp thành lập mới với tổng vốn đăng ký đầu tư 9.500 tỷ đồng.

II. Nội dung Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2025

1. Nghiên cứu tiềm năng, thị trường, xu hướng và đối tác đầu tư

Trên cơ sở các nghiên cứu, đánh giá tiềm năng thị trường và xu hướng của các đối tác đầu tư, Sở Tài chính, Ban Quản lý Khu kinh tế và các sở, ngành, hiệp hội tham mưu UBND tỉnh một số hoạt động xúc tiến đầu tư tại các nước có nền kinh tế lớn như: Nhật Bản, Hàn Quốc, Australia, Hoa Kỳ, Trung Quốc, Brazil, Đức, Pháp, Hà Lan, Thụy Điển, Thái Lan, UAE... hoặc gửi tài liệu quảng bá đối với các đợt XTĐT do các Bộ, ngành Trung ương tổ chức nhằm thu hút các nhà đầu tư tiềm năng, cũng như định hướng các nhà đầu tư đến với tỉnh Bình Định.

- Thu thập thông tin, tổng hợp, nghiên cứu xây dựng các đề án, báo cáo, tài liệu.
- Tổ chức đoàn khảo sát, nghiên cứu ở trong nước và nước ngoài; đoàn công tác xúc tiến đầu tư theo từng chuyên đề hoặc đối tác cụ thể.
- Tổ chức đón tiếp các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài đến tìm hiểu, nghiên cứu môi trường đầu tư và thực hiện đầu tư.

2. Xây dựng hình ảnh, tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng, cơ hội và kết nối đầu tư

Căn cứ vào quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và tình hình thu hút đầu tư, đặc điểm của địa phương, Sở Tài chính là cơ quan chủ trì phối hợp với các cơ quan Sở, Ban, ngành và địa phương xây dựng Danh mục các dự án mời gọi đầu tư của tỉnh cho giai đoạn 2025 - 2030.

- Danh mục mời gọi đầu tư được xây dựng phù hợp với nhu cầu đầu tư, phù hợp quy hoạch phát triển chung của tỉnh và sự chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế. Bên cạnh áp dụng các chính sách ưu đãi theo quy định của Chính phủ, tỉnh cũng sẽ nghiên cứu, đề xuất thêm một số chính sách hỗ trợ khác cho nhà đầu tư.

- Tổ chức, tham gia diễn đàn, hội nghị, hội thảo, tọa đàm xúc tiến đầu tư ở trong nước và nước ngoài.

- Tuyên truyền, quảng bá môi trường đầu tư, chính sách, pháp luật về đầu tư trên các phương tiện thông tin đại chúng trong nước và nước ngoài.

- Tổ chức hoặc tham gia đoàn công tác để xúc tiến đầu tư theo từng chuyên đề hoặc đối tác cụ thể.

- Tham dự các hội nghị xúc tiến đầu tư tại các địa phương trong vùng.

- Sở Tài chính, Ban Quản lý Khu kinh tế triển khai xây dựng các ấn phẩm tài liệu theo nhiều hình thức như: xây dựng các bài slide thuyết trình, bản tin, USB bằng các ngôn ngữ khác nhau như Việt, Anh, Nhật, Hàn để phục vụ công tác XTĐT.

- Cập nhật hoặc xây dựng mới các ấn phẩm gồm: Đầu tư vào Bình Định; Tổng quan về Khu kinh tế Nhơn Hội và các KCN trên địa bàn; Cẩm nang thông tin du lịch Bình Định, postcard bộ thủ tục đầu tư... nhằm tăng cường khả năng thu hút đầu tư của tỉnh.

- Quảng cáo trên các báo trong và ngoài nước; Liên kết các website chuyên về XTĐT của tỉnh với website của các tổ chức, hiệp hội XTĐT trong và ngoài nước, các cơ quan ngoại giao...

3. Các hoạt động tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng, cơ hội và kết nối đầu tư

3.1. Tuyên truyền trên các kênh truyền thông, báo chí

- Xây dựng chương trình, sự kiện và một số chuyên đề như: Phóng sự tiềm năng và thế mạnh trong thu hút đầu tư Bình Định; chuyên đề thu hút đầu tư, thương mại và các chuyên đề về cải cách thủ tục hành chính trong đầu tư; các chuyên đề nâng cao thu hút ODA, NGO - nguồn vốn quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội.

- Phối hợp với các công ty truyền thông có uy tín xây dựng video giới thiệu tiềm năng, tổng quan cho tỉnh, đăng ký giới thiệu thông tin, tiềm năng, các dự án mời gọi đầu tư trên các kênh truyền hình VOV, VTV1, VTV4, VTV8, VTV24.

- Thực hiện đăng ký giới thiệu thông tin, tiềm năng, dự án, một số chuyên đề trên Báo Đầu tư, Báo Pháp Luật, Kinh tế và Dự báo, Thế giới và Việt Nam, Tạp chí Quản lý nhà nước, Báo Bình Định và một số đơn vị uy tín khác.

- Liên hệ xây dựng các mối quan hệ với các Tham tán đầu tư, Đại sứ quán Việt Nam tại các thị trường tiềm năng để gửi tài liệu xúc tiến đầu tư.

- Các trang tin xúc tiến đầu tư và hợp tác của tỉnh tại địa chỉ binhđinhinvest.gov.vn, stc.binhđinh.gov.vn của Sở Tài chính, kktbinhđinh.gov.vn của BQL Khu kinh tế thường xuyên cập nhật, cải tiến về nội dung cũng như hình thức, cụ thể: nội dung quảng bá, giới thiệu tiềm năng và cơ hội đầu tư của tỉnh, cơ chế chính sách mới của Trung ương và địa phương; đưa tin về các hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, đối ngoại và hợp tác với các địa phương trong và ngoài nước bằng 2 thứ tiếng Việt và Anh. Ngoài ra, nhiều thông tin hữu ích cho nhà đầu tư và thông tin các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh phải được đăng tải tại đây.

Đẩy mạnh hơn nữa công tác giới thiệu thông tin về tỉnh trên các website khác của: Bộ Tài chính, Cục Xúc tiến Thương mại (Bộ Công thương), Cục Đầu tư nước ngoài (Bộ Ngoại giao), Trung tâm Xúc tiến Đầu tư phía Nam, Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), website của một số Trung tâm Xúc tiến đầu tư, thương mại của các tỉnh thành khác...

3.2. Tổ chức các hội thảo, hội nghị về XTĐT trong và ngoài nước

- Tại nước ngoài: Trong điều kiện tình hình dịch bệnh được kiểm soát như hiện nay, tỉnh Bình Định sẽ thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư tại nước ngoài sau khi có chủ trương đồng ý tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư ra nước ngoài của Chính phủ và hướng dẫn Bộ Tài chính.

- Trong nước:

+ Tổ chức Hội thảo xúc tiến đầu tư vào tỉnh Bình Định vào Quý I/2025.

+ Phối hợp tổng hợp ý kiến doanh nghiệp và phối hợp cùng tổ chức Đối thoại doanh nghiệp tỉnh Bình Định. Dự kiến quý II/2025.

3.3. Tham gia các chương trình do Trung ương, các tỉnh, thành phố tổ chức

- Tham gia các sự kiện xúc tiến đầu tư, hội nghị, hội thảo, thương mại, du lịch, giới thiệu sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ do Trung ương, các tỉnh, thành phố tổ chức.

- Tham dự các cuộc Hội nghị Gặp gỡ trực tuyến với các đối tác tại các quốc gia: Nhật Bản, Hàn Quốc, Thái Lan, Singapore, Hoa Kỳ, Canada, Ấn Độ, Australia, New

Zealand, UAE, Ả rập, Kuwait, Hungary, Đài Loan, Trung Quốc và các quốc gia Châu Âu... (cả năm).

- Tham gia hội nghị, hội thảo tiếp xúc, làm việc với Đại sứ quán, Lãnh sự quán Việt Nam tại các nước Nhật Bản, Hàn Quốc, Thái Lan, Singapore, Hoa Kỳ, Ấn Độ, Canada, Australia, New Zealand, UAE, Ả rập, Kuwait, Hungary, Đài Loan, Trung Quốc... và các quốc gia Châu Âu nhằm tăng cường các hoạt động XTĐT của tỉnh (cả năm);

- Tham gia hội nghị, hội thảo tiếp xúc, làm việc với các cơ quan trung ương liên quan, Đại sứ quán các nước Nhật Bản, Hàn Quốc, Bắc Mỹ, Nam Mỹ các cơ quan đại diện JICA, JETRO, KOTRA, KOICA, KOITA, AMCHARM, GIZ, GEF, tổ chức WB, ADB, AFD... tại Việt Nam để thiết lập quan hệ đồng thời xúc tiến đầu tư và vận động viện trợ ODA, NGO và các dự đầu tư

- Tham gia hội thảo, tọa đàm do Ban điều phối vùng các tỉnh duyên hải miền Trung tổ chức (cả năm).

4. Đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư

Tham gia các đợt tập huấn do Bộ Tài chính, Trung tâm xúc tiến đầu tư phía Nam, Cục Đầu tư Nước ngoài, VCCI... tổ chức, để tăng cường chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác XTĐT.

5. Hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư trong việc tìm hiểu về pháp luật, chính sách, thủ tục đầu tư; tiềm năng, thị trường, đối tác và cơ hội đầu tư; triển khai dự án sau khi được cấp Giấy chứng nhận đầu tư

- Thực hiện công khai, minh bạch các chủ trương, chính sách của Nhà nước, của tỉnh, nhất là các chính sách thu hút đầu tư, các thủ tục hành chính, các chính sách mới ban hành, thông tin về quy hoạch, kế hoạch, dự án.

- Niêm yết công khai, rõ ràng, cụ thể quy trình thủ tục hành chính tại trụ sở cơ quan, đơn vị; đồng thời đẩy mạnh công tác thông tin, giới thiệu trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin của tỉnh, trang thông tin xúc tiến đầu tư và hợp tác, website của Sở Tài chính, Ban Quản lý Khu kinh tế.

- Tăng cường đối thoại giữa chính quyền và doanh nghiệp ở các cấp khác nhau nhằm giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp, các nhà đầu tư, không để các vụ việc giải quyết dây dưa, kéo dài, gây phiền hà cho doanh nghiệp, người dân; tiếp thu, thừa nhận những yếu kém, những bất cập trong bộ máy để sửa chữa, khắc phục, tạo niềm tin cho doanh nghiệp, nhà đầu tư.

- Công tác quản lý dự án và giám sát đầu tư sau khi được cấp Quyết định chủ trương đầu tư, Giấy Chứng nhận đầu tư phải luôn được quan tâm, chỉ đạo sát sao và trở thành nhiệm vụ chính trị của Sở Tài chính, Ban Quản lý Khu kinh tế. Đối với các dự án chậm triển khai, các ngành phối hợp chặt chẽ với chủ đầu tư để giải quyết nhanh chóng các vấn đề còn vướng mắc.

6. Thực hiện các hoạt động hợp tác trong nước và quốc tế về XTĐT

- UBND tỉnh đã giao Sở Tài chính, Ban Quản lý Khu kinh tế phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan sở, ngành, địa phương của tỉnh để triển khai các hoạt động hợp tác về XTĐT. Cụ thể:

- Tiếp tục thực hiện chương trình hợp tác với các tỉnh, thành trên cả nước; các trường Đại học FPT, Bách khoa Hà Nội, Tôn Đức Thắng,... theo chương trình hợp tác chung giữa các tổ chức và các địa phương với UBND tỉnh Bình Định.

- Tiếp tục ký kết các thỏa thuận hợp tác giữa các Sở, Ban, ngành để tăng cường hợp tác trong lĩnh vực xúc tiến đầu tư. Đối với Ban Quản lý Khu kinh tế sẽ tiếp tục ký kết các thỏa thuận hợp tác với các ban quản lý các tỉnh, thành phố khu vực phía Nam để tăng cường hợp tác trong lĩnh vực xúc tiến đầu tư.

- Thực hiện đồng bộ hoạt động hợp tác trong nước và quốc tế về công tác XTĐT thông qua việc bám sát hoạt động, công tác XTĐT của các Bộ, ngành Trung ương; chủ động, tích cực phối hợp với các tổ chức quốc tế để kết nối, tham gia xúc tiến, mời gọi các dự án đầu tư trong và ngoài nước.

- Tăng cường cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, cải cách thủ tục hành chính để ưu tiên thu hút đầu tư phát triển các nhóm ngành kinh tế then chốt, tạo đột phá cho tăng trưởng kinh tế của tỉnh; áp dụng triệt để các cơ chế, chính sách ưu đãi cao nhất theo khung quy định của Chính phủ đối với các dự án kêu gọi đầu tư trên địa bàn Khu kinh tế Nhơn Hội và các Khu Công nghiệp, Cụm Công nghiệp.

- Cùng với các đoàn công tác của UBND tỉnh, tổ chức các đợt hợp tác về xúc tiến đầu tư tại 04 tỉnh Nam Lào và Hội Hữu nghị Nhật - Việt tỉnh Sakai, Yongsan Hàn Quốc, Izumisano (Nhật Bản) và các quốc gia khác.

III. Tổ chức thực hiện

- Sở Tài chính cùng Ban Quản lý Khu kinh tế tiếp tục phối hợp với các cơ quan sở, ngành, UBND các huyện, thị xã và thành phố tổng hợp xây dựng và báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch xúc tiến đầu tư trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện việc mời gọi thu hút đầu tư tại các thị trường tiềm năng theo chương trình xúc tiến đầu tư, mời gọi thu hút đầu tư vào các phân khu chức năng của Khu kinh tế Nhơn Hội và Khu Công nghiệp Becamex VSIP Bình Định. Đồng thời, tiến hành rà soát các dự án chậm triển khai đầu tư, trường hợp Chủ đầu tư không có khả năng triển khai dự án sẽ kiên quyết thu hồi để giao cho các nhà đầu tư khác có năng lực thực hiện.

- Sở Tài chính căn cứ vào các nội dung, nhiệm vụ cụ thể, cân đối, bố trí ngân sách, đảm bảo cho công tác hoạt động xúc tiến đầu tư;

- Sở Ngoại vụ, Sở Khoa học và Công nghệ tham gia, phối hợp với các cơ quan liên quan kết hợp hoạt động xúc tiến đầu tư trong công tác đối ngoại của tỉnh. Đồng thời, đề nghị các cơ quan căn cứ chức năng nhiệm vụ của từng ngành tiến hành xây dựng báo cáo đánh giá, biên bản ký kết hợp tác đầu tư giữa tỉnh Bình Định với các tỉnh bạn, nhằm tăng cường mối quan hệ hợp tác trên mọi lĩnh vực.

DANH MỤC DỰ ÁN MỜI GỌI ĐẦU TƯ NĂM 2025					
www.binhdinhhinvest.gov.vn					
TT	Tên dự án	Địa điểm đầu tư	Diện tích (ha)	Mục tiêu và quy mô dự án	Mức đầu tư dự kiến (Tỷ VNĐ)
I. LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP					
KHU CÔNG NGHIỆP, CỤM CÔNG NGHIỆP					
1	Nhà máy sản xuất chất bán dẫn/chip bán dẫn/vi mạch bán dẫn	Khu công nghiệp Becamex; các khu, cụm công nghiệp	Tùy quy mô	Sản xuất và lắp ráp các linh kiện điện tử bằng chất bán dẫn cho thiết bị di động; thiết bị máy tính; thiết bị điện tử tiêu dùng (TV, máy nghe nhạc và máy ảnh...)	300
2	Nhà máy sản xuất động cơ điện chuyên dùng	Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp	1	Máy điện quay. Công suất 5.000 máy/năm	140
3	Nhà máy sản xuất dây và cáp điện, thiết bị và phụ kiện điện	Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp	3	Dây và cáp điện. Công suất 200.000 tấn/năm	100
4	Nhà máy sản xuất động cơ cho tàu thuyền	Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp	2	Động cơ các loại. Công suất 5.000 - 6.000 cái/năm	300
5	Nhà máy sản xuất các phụ kiện, linh kiện phụ tùng ô tô các loại	Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp	3	Sản xuất các phụ kiện, linh kiện phụ tùng ô tô các loại. Công suất 5 - 10 tấn sản phẩm/năm	300
6	Nhà máy sản xuất, gia công các cấu kiện thép, lưới thép	Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp	2	Sản xuất, gia công các sản phẩm: dầm thép, khung thép tiền chế, lưới thép B40, giàn giáo xây dựng...	120
7	Nhà máy sản xuất các sản phẩm giày da, túi xách	Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp	2	Sản xuất gia công các sản phẩm: giày thể thao, túi xách, ba lô...	100

8	Nhà máy sản xuất nguyên, phụ liệu ngành Dệt - May	Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp	Tùy quy mô	Sản xuất các nguyên, phụ liệu ngành Dệt - May như: xơ, sợi, vải, chỉ may, cúc, khóa kéo, băng thun...	Tùy quy mô
9	Nhà máy sản xuất giày, linh phụ kiện ngành giày da và đế giày	Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp	Tùy quy mô	Sản xuất phụ kiện cho giày da như đế giày, mũi giày, dây giày, lót giày; vải giả da; da muối; chỉ may giày; keo dán giày; phụ liệu trang trí giày như khóa, khoen, móc, tem...	Tùy quy mô
10	Nhà máy sản xuất vải không dệt Spunlace	Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp	Tùy quy mô	Sản xuất vải không dệt Spunlace	Tùy quy mô
11	Nhà máy sản xuất vải không dệt PP Spundond và gia công các mặt hàng từ nguyên liệu vải không dệt	Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp	Tùy quy mô	Sản xuất vải không dệt PP Spundond và gia công các mặt hàng từ nguyên liệu vải không dệt	Tùy quy mô
12	Nhà máy sản xuất vật tư, hóa chất phục vụ ngành chế biến gỗ	Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp	Tùy quy mô	Sản xuất các loại vật tư, hóa chất phục vụ ngành chế biến gỗ như: chốt gỗ, tay nắm, bản lề, ray trượt, đinh, ốc, vít, pát, bu lông, đinh tán, long đền...; sơn, dầu màu các loại; keo dán gỗ	100
13	Nhà máy sản xuất hàng mỹ nghệ, nội thất gia dụng	Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp	Tùy quy mô	Sản xuất các sản phẩm trang trí nội thất: tường gỗ, tranh chạm khắc gỗ, bàn ghế, tủ gỗ...	100
14	Nhà máy sản xuất nước giải khát các loại	Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp	Tùy quy mô	Sản xuất đồ uống	300
15	Nhà máy sản xuất đồ gỗ nội thất xuất khẩu	Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp	Tùy quy mô	Sản xuất đồ gỗ nội thất và ngoại thất: bàn, ghế, tủ, giường...	250
16	Nhà máy sản xuất cửa nhựa lõi thép	Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp	Tùy quy mô	Sản xuất cửa nhựa lõi thép	500
17	Nhà máy sản xuất các sản phẩm thời trang cao cấp	Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp	Tùy quy mô	Sản xuất các sản phẩm thời trang cao cấp như quần áo các loại, đồ vest...	120

18	Nhà máy sản xuất vải cao cấp, vải giả da (simili)	Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp	Tùy quy mô	Sản xuất vải cao cấp, vải giả da (simili)	120
19	Nhà máy sản xuất ván MDF, HDF và OKAL	Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp	Tùy quy mô	Sản xuất ván MDF, HDF và OKAL	150
20	Dự án sản xuất, gia công hàng điện tử - viễn thông	Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp	Tùy quy mô	Sản xuất, gia công hàng điện tử viễn thông	120
21	Các nhà máy sản xuất sản phẩm nhựa dân dụng	Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp	Tùy quy mô	Sản xuất sản phẩm nhựa dân dụng như: thau, rổ, chai nhựa...	100
22	Nhà máy sản xuất ống nhựa uPVC, HDPE, PRP; nệm mousse xốp, nệm lò xo, mousse công nghiệp, bạt PP và bao bì nhựa các loại	Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp	Tùy quy mô	Sản xuất ống nhựa uPVC, HDPE, PRP phục vụ cho ngành cấp, thoát nước và các sản phẩm nhựa uPVC dân dụng, công nghiệp. Nệm mousse xốp, nệm lò xo, mousse công nghiệp, bạt PP và bao bì nhựa các loại	100
23	Nhà máy sản xuất nhựa dẻo, nhựa gia cố sợi thủy tinh, nhựa gia cố sợi carbon và công cụ phục vụ trong ngành công nghiệp ô tô và nội thất; sản xuất linh kiện nhựa Thaco	Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp	Tùy quy mô	Sản xuất nhựa dẻo, nhựa gia cố sợi thủy tinh, nhựa gia cố sợi carbon và công cụ phục vụ trong ngành công nghiệp ô tô và nội thất; sản xuất linh kiện nhựa Thaco	100
24	Nhà máy tái sử dụng nước thải tại các khu, cụm công nghiệp; Nhà máy xử lý nước thải tập trung tại các khu, cụm công nghiệp	Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp	Tùy quy mô	Xử lý nước thải tại các khu, cụm công nghiệp	100
25	Nhà máy sản xuất phân bón và hợp chất Nitơ	Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp	Tùy quy mô	Sản xuất phân bón	70
26	Các nhà sản xuất gạch, ngói, vật liệu xây dựng thân thiện với môi trường	Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp	Tùy quy mô	Sản xuất gạch, ngói, vật liệu xây dựng thân thiện với môi trường	300

27	Các nhà máy sản xuất ván nhân tạo	Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp	Tùy quy mô	Sản xuất ván nhân tạo	100
28	Nhà máy sản xuất cấu kiện, thiết bị điện gió	Khu công nghiệp Becamex	Tùy quy mô	Sản xuất cấu kiện, thiết bị điện gió	500
29	Nhà máy sản xuất pin lithium-ion, pin thể rắn (phục vụ ô tô điện, thiết bị lưu trữ năng lượng)	Khu công nghiệp Becamex	Tùy quy mô	Sản xuất pin lithium-ion, pin thể rắn (phục vụ ô tô điện, thiết bị lưu trữ năng lượng)	5.000
30	Nhà máy sản xuất tấm pin năng lượng mặt trời, linh kiện quang điện	Khu công nghiệp Becamex	Tùy quy mô	Cung cấp tấm pin mặt trời hiệu suất cao cho ngành năng lượng tái tạo. Xuất khẩu tấm pin quang điện cho thị trường quốc tế	1.000
31	Nhà máy sản xuất hydro xanh và thiết bị liên quan	Khu công nghiệp Becamex	Tùy quy mô	Sản xuất hydro từ điện gió, điện mặt trời phục vụ công nghiệp và giao thông. Phát triển nhiên liệu sạch thay thế nhiên liệu hóa thạch	1.000
32	Nhà máy sản xuất chất bán dẫn thế hệ mới (GaN, SiC) phục vụ 5G và xe điện	Khu công nghiệp Becamex	Tùy quy mô	Phát triển và sản xuất vật liệu bán dẫn GaN (Gallium Nitride) và SiC (Silicon Carbide) - hai loại bán dẫn tiên tiến giúp tăng hiệu suất và giảm tổn hao năng lượng trong các thiết bị điện tử. Cung cấp linh kiện bán dẫn cho mạng 5G và 6G - sử dụng GaN để sản xuất bộ khuếch đại công suất cao, giúp nâng cao hiệu suất truyền tải tín hiệu	1.000

33	Nhà máy sản xuất cảm biến IoT, cảm biến sinh học, cảm biến MEMS	Khu công nghiệp Becamex	Tùy quy mô	Sản xuất cảm biến IoT (Internet of Things) để ứng dụng trong nhà thông minh, thông minh, nông nghiệp thông minh, công nghiệp 4.0. Chế tạo cảm biến MEMS (Micro-Electro-Mechanical Systems) - cảm biến siêu nhỏ ứng dụng trong ô tô, smartphone, robot, thiết bị đeo thông minh	1.200
34	Nhà máy sản xuất thép xanh (H ₂ Reduction - không dùng than cốc)	Khu công nghiệp Becamex	Tùy quy mô	Sản xuất thép bằng công nghệ khử quặng sắt bằng hydro (H ₂ Reduction) thay thế than cốc	1.200
35	Nhà máy sản xuất linh kiện cho mạng viễn thông 6G	Khu công nghiệp Becamex	Tùy quy mô	Sản xuất Chip RF (Radio Frequency) tần số cao, Ăng-ten thông minh (Smart Antenna), bộ khuếch đại tín hiệu (Power Amplifier), linh kiện truyền dẫn quang tốc độ cao	700
36	Nhà máy sản xuất thiết bị thực tế ảo (VR), thực tế tăng cường (AR)	Khu công nghiệp Becamex	Tùy quy mô	Sản xuất các thiết bị VR/AR thế hệ mới, bao gồm: sản xuất kính thực tế ảo (VR Headsets) phục vụ trò chơi, giải trí, giáo dục, y tế, kính thực tế tăng cường (AR Glasses) ứng dụng trong công nghiệp, quân sự, thương mại, đào tạo, bộ điều khiển thông minh (VR Controllers, Haptic Gloves) hỗ trợ tương tác thực tế ảo	1.000

37	Nhà máy sản xuất xe điện thông minh, xe bay, thiết bị di chuyển cá nhân	Khu công nghiệp Becamex	Tùy quy mô	Sản xuất xe điện thông minh (Smart EVs) với công nghệ AI, hệ thống tự lái, kết nối IoT và năng lượng sạch, hướng đến giao thông bền vững. Phát triển và sản xuất xe bay (Flying Cars, eVTOL - Electric Vertical Takeoff and Landing) để phục vụ giao thông đô thị, vận tải hành khách, cứu hộ y tế, dịch vụ logistics trên không	5.000
KHU KINH TẾ NHƠN HỘI					
38	Nhà máy sản xuất và lắp ráp ô tô	Khu kinh tế Nhơn Hội, các khu công nghiệp	20	Sản xuất và lắp ráp xe ô tô đến 9 chỗ ngồi theo tiêu chuẩn hiện hành; cung cấp dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác... đáp ứng nhu cầu thị trường trong và ngoài nước	Tùy quy mô
39	Nhà máy sản xuất tái chế vải vóc	Khu kinh tế Nhơn Hội, các khu công nghiệp	10	Nghiên cứu và phát triển nhà máy sản xuất công nghệ tái chế vải mới để tạo ra sản phẩm có giá trị cao	Tùy quy mô
HUYỆN PHÙ MỸ					
40	Nhà máy sản xuất các sản phẩm giày da, túi xách	Cụm công nghiệp Đại Thạnh, xã Mỹ Hiệp, huyện Phù Mỹ	2	Sản xuất, gia công các sản phẩm: giày thể thao, túi xách, ba lô...	100
41	Nhà máy sản xuất sản phẩm may mặc	Xã Mỹ Quang, huyện Phù Mỹ	Tùy quy mô	Sản xuất các sản phẩm may mặc phục vụ xuất khẩu	Tùy quy mô
42	Nhà máy sản xuất các sản phẩm phân bón vi sinh	Xã Mỹ Chánh Tây, huyện Phù Mỹ	Tùy quy mô	Sản xuất phân bón vi sinh	Tùy quy mô
43	Nhà máy sản xuất sản phẩm gỗ nội thất kỹ nghệ cao xuất khẩu	Thôn Chánh Thuận, xã Mỹ Trinh, huyện Phù Mỹ	50	Công suất dự kiến 30.000m ³ gỗ tinh/năm; các sản phẩm chính: bàn,	200

				ghế, giường, tủ, kệ tivi, cầu thang...	
THỊ XÃ HOÀI NHƠN					
44	Phát triển điện gió ngoài khơi	Các huyện, thị xã ven biển	Tùy quy mô	Xây dựng từ 154 - 166 tuabin gió ngoài khơi với tổng công suất 2.000MW	2.500
II. LĨNH VỰC HẠ TẦNG					
THÀNH PHỐ QUY NHƠN					
45	Khu công nghiệp Long Mỹ (giai đoạn 2)	Xã Phước Mỹ, thành phố Quy Nhơn	109	Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp	500
HUYỆN AN LÃO					
46	Hạ tầng phía Đông thị trấn An Lão	Thị trấn An Lão, huyện An Lão	65	Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật chung theo quy hoạch chi tiết 1/500 đã được phê duyệt	14
47	Hạ tầng cụm công nghiệp Gò Bồi	Huyện An Lão	Tùy quy mô	Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật chung của cụm công nghiệp theo quy hoạch chi tiết 1/500 đã được phê duyệt	Tùy quy mô
48	Hạ tầng cụm công nghiệp Gò Cây Duối	Huyện An Lão	Tùy quy mô	Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật chung của cụm công nghiệp theo quy hoạch chi tiết 1/500 đã được phê duyệt	Tùy quy mô
49	Dự án khôi phục nhà máy thủy điện sông Vố	Thị trấn An Lão, huyện An Lão	2	Đầu tư nhà máy thủy điện công suất 0,57MW	Tùy quy mô
THỊ XÃ AN NHƠN					

50	Hạ tầng kỹ thuật mở rộng cụm công nghiệp Tân Đức	Thôn Tân Đức, xã Nhơn Mỹ, thị xã An Nhơn	17,9	Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật được xác định trên toàn bộ diện tích đất quy hoạch phân mở rộng (bao gồm các hạng mục chính như: san nền; xây dựng hệ thống giao thông nội bộ; hệ thống cấp, thoát nước; hệ thống xử lý nước thải; hệ thống cấp điện; cây xanh) và phân hiện trạng cụm công nghiệp Tân Đức để tạo quỹ đất di dời các doanh nghiệp cơ sở sản xuất đang hoạt động tại cụm công nghiệp Gò Đá Trắng và bổ sung quỹ đất thu hút đầu tư các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, cơ sở sản xuất	Tùy quy mô
51	Hạ tầng cụm công nghiệp Thắng Công	Thôn Thắng Công, xã Nhơn Phúc, thị xã An Nhơn	19	Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật chung của cụm công nghiệp theo quy hoạch chi tiết 1/500 đã được phê duyệt	Tùy quy mô
52	Hạ tầng cụm công nghiệp Nhơn Phong	Thôn Trung Lý, xã Nhơn Phong, thị xã An Nhơn	12	Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật chung của cụm công nghiệp theo quy hoạch chi tiết 1/500 đã được phê duyệt	Tùy quy mô
HUYỆN HOÀI ÂN					
53	Hạ tầng cụm công nghiệp Dốc Truong Sỏi	Thị trấn Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân	19,2	Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật chung của cụm công nghiệp theo quy hoạch chi tiết 1/500 đã được phê duyệt	Tùy quy mô
54	Hạ tầng cụm công nghiệp Gò Bằng	Xã Ân Mỹ, huyện Hoài Ân	10	Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật chung của cụm công nghiệp theo quy hoạch chi tiết 1/500 đã được phê duyệt	Tùy quy mô
THỊ XÃ HOÀI NHƠN					

55	Hạ tầng cụm công nghiệp Bồng Sơn	Phường Bồng Sơn, thị xã Hoài Nhơn	31	Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật chung của cụm công nghiệp theo quy hoạch chi tiết 1/500 đã được phê duyệt	Tùy quy mô
56	Hạ tầng cụm công nghiệp Tường Sơn	Thôn Tường Sơn, xã Hoài Sơn, thị xã Hoài Nhơn	20	Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật chung của cụm công nghiệp theo quy hoạch chi tiết 1/500 đã được phê duyệt	Tùy quy mô
57	Hạ tầng cụm công nghiệp Ngọc Sơn	Xã Hoài Thanh Tây, thị xã Hoài Nhơn	48	Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật chung của cụm công nghiệp theo quy hoạch chi tiết 1/500 đã được phê duyệt	Tùy quy mô
58	Hạ tầng cụm công nghiệp Hoài Hảo	Phường Hoài Hảo, thị xã Hoài Nhơn	17	Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật chung của cụm công nghiệp theo quy hoạch chi tiết 1/500 đã được phê duyệt	Tùy quy mô
59	Hạ tầng cụm công nghiệp Hoài Tân	Phường Hoài Tân, thị xã Hoài Nhơn	75	Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật chung của cụm công nghiệp theo quy hoạch chi tiết 1/500 đã được phê duyệt	Tùy quy mô
60	Hạ tầng cụm công nghiệp Thành Sơn	Xã Hoài Châu, thị xã Hoài Nhơn	63,35	Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật chung của cụm công nghiệp theo quy hoạch chi tiết 1/500 đã được phê duyệt	Tùy quy mô
HUYỆN PHÙ MỸ					
61	Hạ tầng cụm công nghiệp Diêm Tiêu	Thị trấn Phù Mỹ, huyện Phù Mỹ	38	Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật chung của cụm công nghiệp theo quy hoạch chi tiết 1/500 đã được phê duyệt	Tùy quy mô

62	Hạ tầng cụm công nghiệp Thủy sản Mỹ Thành	Thôn Vĩnh Lợi, xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ	70	Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật chung của cụm công nghiệp theo quy hoạch chi tiết 1/500 đã được phê duyệt	100
63	Hạ tầng cụm công nghiệp Bình Dương	Thị trấn Bình Dương, huyện Phù Mỹ	104	Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật chung của cụm công nghiệp theo quy hoạch chi tiết 1/500 đã được phê duyệt	Tùy quy mô
64	Hạ tầng cụm công nghiệp Đại Thạnh	Xã Mỹ Hiệp, huyện Phù Mỹ	63,8	Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật chung của cụm công nghiệp theo quy hoạch chi tiết 1/500 đã được phê duyệt	Tùy quy mô
65	Hạ tầng khu dịch vụ hậu cần nghề cá	Xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ (Phân khu 3, đồ án quy hoạch phân khu 1/2000 Quỹ đất dọc đường ven biển đoạn Đề Gi-Mỹ Thành)	70	Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật chung của cụm công nghiệp theo quy hoạch chi tiết 1/500 đã được phê duyệt	200
66	Chợ Bình Dương	Khu phố Dương Liễu Nam, thị trấn Bình Dương, huyện Phù Mỹ	4	Đầu tư xây dựng mới, quản lý và kinh doanh khai thác chợ	Tùy quy mô
67	Chợ Phù Mỹ	Khu phố Trà Quang Bắc, thị trấn Phù Mỹ, huyện Phù Mỹ	1	Đầu tư xây dựng mới, quản lý và kinh doanh khai thác chợ	Tùy quy mô
68	Chợ Tân Dân	Thôn An Trinh, xã Mỹ Hiệp, huyện Phù Mỹ	1	Đầu tư xây dựng mới, quản lý và kinh doanh khai thác chợ	Tùy quy mô
69	Chợ An Lương	Thôn Chánh An, xã Mỹ Chánh, huyện Phù Mỹ	1	Đầu tư xây dựng mới, quản lý và kinh doanh khai thác chợ	Tùy quy mô
70	Chợ Vạn Phú	Thôn Vạn Phú, xã Mỹ Lộc, huyện Phù Mỹ	1	Đầu tư xây dựng mới, quản lý và kinh doanh khai thác chợ	Tùy quy mô

HUYỆN TÂY SƠN

71	Hạ tầng cụm công nghiệp Hóc Bơm	Thôn I, xã Bình Nghi, huyện Tây Sơn	75	Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật chung của cụm công nghiệp theo quy hoạch chi tiết 1/500 đã được phê duyệt	Tùy quy mô
72	Hạ tầng cụm công nghiệp Rẫy Ông Thơ	Xã Tây An, huyện Tây Sơn	20	Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật chung của cụm công nghiệp theo quy hoạch chi tiết 1/500 đã được phê duyệt	Tùy quy mô
73	Hạ tầng cụm công nghiệp Tây Xuân	Thôn Phú An, xã Tây Xuân, huyện Tây Sơn	74	Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật chung của cụm công nghiệp theo quy hoạch chi tiết 1/500 đã được phê duyệt	Tùy quy mô
HUYỆN VĨNH THẠNH					
74	Hạ tầng mở rộng cụm công nghiệp Tà Súc (giai đoạn 3)	Thôn Định Trường, xã Vĩnh Quang, huyện Vĩnh Thạnh	39	Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp	Tùy quy mô
HUYỆN TUY PHƯỚC					
75	Công trình kho bãi tại Lô KB-DV 01	Khu đất Quốc lộ 19 (mới), xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước	2,90	Đầu tư hệ thống dịch vụ kho bãi logistics	Tùy quy mô
76	Công trình kho bãi	Xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước	8,47	Đầu tư hệ thống dịch vụ kho bãi logistics	Tùy quy mô
III. LĨNH VỰC BẤT ĐỘNG SẢN, DỊCH VỤ, THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH					
KHU KINH TẾ NHƠN HỘI					
77	Khu vui chơi giải trí Night Paradise Nhơn Hội	Khu kinh tế Nhơn Hội	7,96	Đầu tư xây dựng khu tổ hợp các công trình vui chơi, giải trí hiện đại	423
78	Khu du lịch Eo Vọt 1	Khu kinh tế Nhơn Hội	14,22	Đầu tư xây dựng khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng	235

79	Khu du lịch Eo Vọt 2	Khu kinh tế Nhơn Hội	17,93	Đầu tư xây dựng khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng	210
80	Dự án mở rộng về phía Tây Khu du lịch Hải Giang Merry Land	Khu kinh tế Nhơn Hội	233,57	Đầu tư xây dựng khu du lịch, thương mại	10.000
81	Khu đô thị phía Đông đầm Thị Nại	Khu kinh tế Nhơn Hội	Tùy quy mô	Đầu tư xây dựng khu đô thị, thương mại	Tùy quy mô
82	Khu biệt thự nghỉ dưỡng Học viện Golf	Khu kinh tế Nhơn Hội	19,82	Đầu tư xây dựng khu thương mại, dịch vụ nghỉ dưỡng	1.809
83	Khu du lịch Tân Thanh	Khu kinh tế Nhơn Hội	42,95	Đầu tư xây dựng khu du lịch, dịch vụ	4.346
84	Khu dịch vụ thương mại thuộc Điểm số 3, Quỹ đất dọc đường trục khu kinh tế nổi dài	Khu kinh tế Nhơn Hội	Tùy quy mô	Đầu tư xây dựng khu dịch vụ, thương mại	Tùy quy mô
85	Khu nhà ở biệt thự thuộc Điểm số 3, Quỹ đất dọc đường trục khu kinh tế nổi dài	Khu kinh tế Nhơn Hội	Tùy quy mô	Đầu tư xây dựng khu biệt thự, thương mại	Tùy quy mô
86	Khu khách sạn cao tầng tại Điểm số 1	Khu kinh tế Nhơn Hội	33,64	Đầu tư xây dựng khu khách sạn cao tầng, thương mại, dịch vụ	6.000
87	Khu du lịch 2-1 tại Điểm số 2	Khu kinh tế Nhơn Hội	28,32	Đầu tư xây dựng khu khách sạn cao tầng, nhà hàng, khu vui chơi giải trí	3.212
88	Khu du lịch 2-2 tại Điểm số 2	Khu kinh tế Nhơn Hội	40,21	Đầu tư xây dựng khu khách sạn cao tầng, nhà hàng, khu vui chơi giải trí	4.563
89	Khu du lịch thuộc Khu dịch vụ du lịch sinh thái đầm Thị Nại	Khu kinh tế Nhơn Hội	Tùy quy mô	Đầu tư xây dựng khu du lịch, dịch vụ	Tùy quy mô
90	Khu dịch vụ, bến tàu du lịch thuộc Khu đô thị phía Đông đầm Thị Nại	Khu kinh tế Nhơn Hội	9,35	Đầu tư xây dựng khu dịch vụ, du lịch	250
91	Khu du lịch, công viên sinh thái 01 thuộc Khu dịch vụ du lịch, công viên sinh thái ngập mặn	Khu kinh tế Nhơn Hội	48	Đầu tư xây dựng khu du lịch, dịch vụ	1.200

	phía Nam Cồn Chim				
92	Khu du lịch sinh thái Cồn Chim - đầm Thị Nại	Khu kinh tế Nhơn Hội	95	Đầu tư xây dựng hình thành khu du lịch sinh thái kết hợp bảo tồn và tái tạo hệ sinh thái Cồn Chim	Tùy quy mô
93	Điểm du lịch Hòn Khô (giai đoạn 2)	Khu kinh tế Nhơn Hội	13,5	Đầu tư xây dựng khu du lịch, dịch vụ	350
94	Khu đất số 01 thuộc Khu đô thị Tây Cát Tiến	Khu kinh tế Nhơn Hội	55	Đầu tư xây dựng khu đô thị, thương mại	4.100
95	Khu phức hợp văn phòng thương mại	Khu kinh tế Nhơn Hội	20,18	Đầu tư xây dựng khu phức hợp văn phòng thương mại	500
96	Khu phức hợp văn hóa, thuộc Khu lõi đô thị	Khu kinh tế Nhơn Hội	5,2	Đầu tư xây dựng khu phức hợp văn hóa, du lịch	150
97	Khu khách sạn, trung tâm hội nghị hội thảo thuộc Khu lõi đô thị	Khu kinh tế Nhơn Hội	6,6	Đầu tư xây dựng khu khách sạn, dịch vụ	200
98	Khu vui chơi giải trí thuộc Khu lõi đô thị	Khu kinh tế Nhơn Hội	7,6	Đầu tư xây dựng khu vui chơi giải trí	150
99	Phân khu số 1 thuộc Khu đô thị du lịch sinh thái Nhơn Hội	Khu kinh tế Nhơn Hội	57,2	Đầu tư xây dựng khu đô thị, thương mại	5.700
100	Phân khu số 3 thuộc Khu đô thị du lịch sinh thái Nhơn Hội	Khu kinh tế Nhơn Hội	36	Đầu tư xây dựng khu đô thị, thương mại	3.600
101	Khu đất liền kề dự án Khu du lịch cửa biển	Khu kinh tế Nhơn Hội	5,8	Đầu tư xây dựng hình thành khu đô thị, thương mại	Tùy quy mô
102	Điểm dừng chân ngắm cảnh phía Nam đèo Vĩnh Hội	Khu kinh tế Nhơn Hội	0,96	Đầu tư xây dựng hình thành khu dịch vụ, du lịch	50
103	Khu đô thị thương mại dịch vụ	Khu kinh tế Nhơn Hội	20,99	Đầu tư xây dựng khu đô thị, thương mại	Tùy quy

	trung tâm Cát Tiến			mại tiêu chuẩn quốc tế	mô
THÀNH PHỐ QUY NHƠN					
104	Khu khách sạn cao cấp K200	Khu đất K200, đường An Dương Vương, thành phố Quy Nhơn	1	Đầu tư xây dựng khu khách sạn cao cấp tiêu chuẩn 5 sao phục vụ du lịch bao gồm: khối khách sạn, văn phòng cho thuê, trung tâm thương mại, dịch vụ	2.500
105	Nhà ở xã hội Nhơn Phú 1	Quốc lộ 1D, tổ 1, khu vực 7, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn. (Khu đất thu hồi của công ty điện lực Bình Định)	4	Đầu tư xây dựng nhà ở xã hội	Tùy quy mô
106	Trung tâm đào tạo nghề và cung ứng lao động đi nước ngoài	Khu đất quy hoạch thuộc khu đô thị Long Vân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn	2	Xây dựng trung tâm đào tạo nghề và cung ứng nguồn lao động có chuyên môn xuất khẩu lao động sang các nước tiên tiến, đào tạo khoảng 600 học viên/năm	Tùy quy mô
107	Nhà ở chung cư hỗn hợp	Khu đất số 72B, đường Tây Sơn, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn	0,7	Tạo quỹ đất ở để đầu tư xây dựng Nhà chung cư hỗn hợp nhằm chỉnh trang đô thị. Nhà chung cư có mục đích sử dụng hỗn hợp được thiết kế, xây dựng để sử dụng vào mục đích ở và các mục đích khác như làm văn phòng, dịch vụ, thương mại, căn hộ lưu trú, văn phòng kết hợp lưu trú	Tùy quy mô
108	Khu dịch vụ thương mại	Lô đất DV1 thuộc dự án Khu đô thị mới Long Vân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn	1	Xây dựng khu dịch vụ thương mại là điểm nhấn trên tuyến ĐT638 góp phần tạo cảnh quan, chỉnh trang đô thị, khai thác hiệu quả quỹ đất, kết nối hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội của khu vực	Tùy quy mô

109	Trung tâm thương mại cao cấp	Đảo 1A Bắc sông Hà Thanh, phường Đồng Đa, thành phố Quy Nhơn	1	Đầu tư xây dựng trung tâm thương mại cao cấp	Tùy quy mô
110	Nhà xã hội Long Vân 1	Phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn	2,08	Đầu tư xây dựng nhà ở xã hội	Tùy quy mô
111	Nhà ở xã hội	Khu dân cư Bông Hồng, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn	2,68	Đầu tư xây dựng nhà ở xã hội	Tùy quy mô
112	Nhà chung cư hỗn hợp	Khu đất quy hoạch Đảo 1A, Bắc sông Hà Thanh, phía Bắc đường Lê Thanh Nghị, Phường Đồng Đa, thành phố Quy Nhơn	0,57	Đầu tư xây dựng nhà chung cư hỗn hợp	Tùy quy mô
113	Khu phức hợp	Số 06 đường Phan Chu Trinh, thành phố Quy Nhơn	1,77	Đầu tư xây dựng khu phức hợp	Tùy quy mô
114	Một phần điểm du lịch số 8C	Tuyến Quy Nhơn - Sông Cầu, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn	28	Cụ thể hóa quy hoạch chung thành phố Quy Nhơn; quy hoạch điều chỉnh 1/2.000 các điểm du lịch - dịch vụ dọc tuyến đường Quy Nhơn - Sông Cầu	Tùy quy mô
115	Điểm du lịch số 9H	Tuyến Quy Nhơn - Sông Cầu, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn	19	Xây dựng điểm du lịch nghỉ dưỡng cao cấp	Tùy quy mô
116	Khu thương mại dịch vụ (TMDV1)	Phía Đông đường Nguyễn Trọng Trì, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn	1	Xây dựng khu trung tâm thương mại, dịch vụ	Tùy quy mô
117	Khu thương mại dịch vụ (TMDV2)	Phía Đông đường Nguyễn Trọng Trì, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn	1	Xây dựng khu trung tâm thương mại dịch vụ	Tùy quy mô

118	Khu đô thị - thương mại dịch vụ	Khu đất tiểu thủ công nghiệp, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn	10	Đất ở, đất thương mại dịch vụ, đất công cộng, đất giao thông, cây xanh	Tùy quy mô
119	Khu dịch vụ công cộng	Phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn	2	Xây dựng công trình nhà đỗ xe nổi, kết hợp nhà vệ sinh công cộng, ki ốt bán hàng... tạo cảnh quan cây xanh	Tùy quy mô
120	Rừng cảnh quan kết hợp điểm dừng chân ngắm cảnh	Phía Đông Quốc lộ 1D, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn	19	Rừng cảnh quan kết hợp điểm dừng chân ngắm cảnh dọc tuyến quốc lộ 1D	Tùy quy mô
121	Trung tâm thể dục thể thao	Phía Bắc tỉnh Bình Định	13	Đầu tư xây dựng khu thương mại, dịch vụ, thể dục, thể thao	Tùy quy mô
122	Khu nhà ở kết hợp với dịch vụ, du lịch, thể thao	Phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn	Tùy quy mô	Đầu tư xây dựng khu nhà ở kết hợp với dịch vụ, du lịch, thể thao	Tùy quy mô
123	Bãi đậu xe	Khu đất A3 thuộc đường Điện Biên Phủ nối dài, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn	2	Đầu tư xây dựng bãi đậu xe đạt chuẩn theo quy định của Bộ Giao thông Vận tải để phục vụ nhu cầu đậu đỗ các loại xe sơ mi rơmoóc, xe container, xe tải... và một số dịch vụ phụ trợ nhằm giải quyết yêu cầu giao thông tỉnh đang rất bức thiết, góp phần giảm ùn tắc và tai nạn giao thông trên địa bàn thành phố	Tùy quy mô
124	Khu nhà ở chung cư, dịch vụ thương mại	Tại thửa đất số 79, tờ bản đồ số 7, khu đất số 592 đường Tây Sơn, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn	0,95	Đầu tư xây dựng nhà ở và thương mại dịch vụ	Tùy quy mô
125	Khu dịch vụ phục vụ đỗ xe Nhơn Bình	Khu vực 3, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn	4	Đầu tư xây dựng khu dịch vụ hỗ trợ vận tải, bãi đỗ xe	Tùy quy mô

126	Nhà ở và thương mại dịch vụ	Khu đất Tây Nam cầu Long Vân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn	9	Xây dựng khu nhà ở và thương mại dịch vụ	Tùy quy mô
127	Khu đô thị Tường Vân 1	Phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn	38	Đầu tư xây dựng khu đô thị mới	Tùy quy mô
128	Khu đô thị Tường Vân 2	Phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn	42	Đầu tư xây dựng khu đô thị mới	Tùy quy mô
129	Khu Đô thị - Du lịch - Văn hóa - Thể thao hồ Phú Hòa	Phường Quang Trung, Nhơn Phú và Đống Đa, thành phố Quy Nhơn	286	Đầu tư xây dựng Khu Đô thị - Du lịch - Văn hóa - Thể thao	Tùy quy mô
130	Trung tâm thương mại	Khu đất dịch vụ thương mại 2 thuộc công trình Khu dân cư hỗn hợp 1 và hỗn hợp 2 thuộc Khu vực 1 và 9, Phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn	0,15	Xây dựng khu dịch vụ thương mại góp phần tạo cảnh quan, chỉnh trang đô thị, khai thác hiệu quả quỹ đất, kết nối hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội của khu vực	Tùy quy mô
131	Trung tâm thương mại	Khu đất dịch vụ thương mại 3 thuộc công trình Khu dân cư hỗn hợp 1 và hỗn hợp 2 thuộc khu vực 1 và 9, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn	0,13	Xây dựng khu dịch vụ thương mại góp phần tạo cảnh quan, chỉnh trang đô thị, khai thác hiệu quả quỹ đất, kết nối hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội của khu vực	Tùy quy mô
132	Khu biệt thự du lịch và dịch vụ du lịch	Khu A1, khu đô thị thương mại Bắc sông Hà Thanh, thành phố Quy Nhơn	20	Đầu tư xây dựng khu biệt thự du lịch và dịch vụ du lịch	Tùy quy mô

133	Khu du lịch sinh thái Eo Gió	Khu kinh tế Nhơn Hội	10,4	Phát triển du lịch bền vững - bảo tồn vẻ đẹp thiên nhiên hoang sơ của Eo Gió, du lịch một cách hợp lý, không gây ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường.	Tùy quy mô
134	Chợ An Phú Thịnh	Khu đất B1-62 thuộc Khu B1, khu đô thị mới An Phú Thịnh, Phường Đồng Đa và Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn	0,37	Phát triển khu chợ thúc đẩy hoạt động thương mại và mua bán. Tạo cơ hội kinh doanh cho tiểu thương, doanh nghiệp địa phương	Tùy quy mô
135	Khu du lịch cao cấp	Khu đất phần diện tích đất 4,87 ha phía Bắc dự án mở rộng khu du lịch Casa Marina Resort tại tuyến Quy Nhơn - Sông Cầu, thành phố Quy Nhơn	4,87	Phát triển khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp đẳng cấp quốc tế	Tùy quy mô
136	Khu chung cư thương mại	Đường Nguyễn Trọng Tri, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn	1,78	Xây dựng khu chung cư thương mại nhằm đáp ứng nhu cầu về chỗ ở cho người dân trong khu vực	Tùy quy mô
HUYỆN AN LÃO					
137	Khu du lịch văn hóa hồ Đồng Mít	Thị trấn An Lão, huyện An Lão	3	Xây dựng khu du lịch sinh thái phục vụ tham quan, nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí gắn với hồ Đồng Mít	3
138	Dự án bảo tồn và phát triển vùng Sim An Toàn	Tiểu khu 1, xã An Toàn, huyện An Lão	306	Xây dựng khu du lịch sinh thái phục vụ tham quan, nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí gắn với sản xuất rượu Sim	Tùy quy mô
139	Phát triển sản phẩm Trà Tiến Vua gắn với phát triển văn hóa du lịch trên địa bàn xã An Toàn, huyện An Lão	Xã An Toàn, huyện An Lão	Tùy quy mô	Xây dựng khu du lịch sinh thái phục vụ tham quan, nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí	Tùy quy mô

140	Khu du lịch Thác 4 Tầng	Xã An Quang, huyện An Lão	30	Xây dựng khu du lịch sinh thái phục vụ tham quan, nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí	Tùy quy mô
141	Khu du lịch Thác R'rê, Thác Rông	Xã An Vinh, huyện An Lão	20	Xây dựng khu du lịch sinh thái phục vụ tham quan, nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí	Tùy quy mô
142	Khu du lịch trải nghiệm hồ Hung Long	Xã An Hòa, huyện An Lão	300	Xây dựng khu nông trại kết hợp du lịch trải nghiệm phục vụ tham quan, nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí	Tùy quy mô
143	Khu du lịch thác Đá Ghe	Xã An Hưng, huyện An Lão	20	Xây dựng khu du lịch sinh thái phục vụ tham quan, vui chơi giải trí	Tùy quy mô
144	Nông trại kết hợp du lịch trải nghiệm hồ Đồng Mít	Xã An Dũng, huyện An Lão	300	Xây dựng khu du lịch sinh thái phục vụ tham quan, nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí	Tùy quy mô
145	Cửa hàng xăng dầu	Thôn Vạn Khánh, xã An Hòa, huyện An Lão	0,3	Xây dựng cửa hàng xăng dầu theo tiêu chuẩn	Tùy quy mô
146	Cửa hàng xăng dầu An Hưng	Xã An Hưng, huyện An Lão	0,3	Xây dựng cửa hàng xăng dầu theo tiêu chuẩn	Tùy quy mô
147	Khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng kết hợp vui chơi giải trí An Toàn	Thôn 3, xã An Toàn, huyện An Lão	1	Xây dựng khu du lịch sinh thái phục vụ tham quan, vui chơi giải trí	36
148	Khu du lịch sinh thái văn hóa cộng đồng kết hợp phát triển vùng dược liệu An Toàn	Xã An Toàn, huyện An Lão	Tùy quy mô	Xây dựng khu du lịch sinh thái phục vụ tham quan, nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí và phát triển vùng dược liệu	Tùy quy mô
THỊ XÃ AN NHƠN					
149	Khu thương mại, dịch vụ	Khu A5 thuộc Khu dân cư tổ 5, khu vực Kim Châu, phường Bình Định, thị xã An Nhơn	0,2	Đầu tư xây dựng khu thương mại, dịch vụ	Tùy quy mô

150	Khu thương mại, dịch vụ	Khu A6 thuộc Khu dân cư tổ 5, khu vực Kim Châu, phường Bình Định, thị xã An Nhơn	0,2	Đầu tư xây dựng khu thương mại, dịch vụ	Tùy quy mô
151	Khu thương mại, dịch vụ	Khu A7 thuộc Khu dân cư tổ 5, khu vực Kim Châu, phường Bình Định, thị xã An Nhơn	0,1	Đầu tư xây dựng khu thương mại, dịch vụ	Tùy quy mô
152	Bến xe khách kết hợp kinh doanh dịch vụ tổng hợp	Xã Nhơn An, thị xã An Nhơn	7	Xây dựng bến xe khách loại 2, chợ đầu mối nông sản và hàng hóa tổng hợp; khu dịch vụ kinh doanh tổng hợp, trạm tiếp nhiên liệu và các ki-ốt cho thuê	Tùy quy mô
153	Khu dân cư	Khu B dự án 1, đường N4A nối dài về phía Đông, phường Nhơn Hưng, thị xã An Nhơn	11	Xây dựng khu dân cư	Tùy quy mô
154	Khu đô thị Nhơn Thành 02	Phường Nhơn Thành, thị xã An Nhơn	25	Đầu tư xây dựng khu đô thị mới	Tùy quy mô
155	Điểm thương mại, dịch vụ Nhơn Thành	Khu vực Tiên Hội, phường Nhơn Thành, thị xã An Nhơn	0,4	Đầu tư xây dựng khu dịch vụ, nhà hàng, ăn uống - giải khát, khách sạn, nhà trưng bày sản phẩm truyền thống...	Tùy quy mô
156	Khu đô thị Nhơn Thành 01	Phường Nhơn Thành, thị xã An Nhơn	24	Đầu tư xây dựng khu đô thị mới	Tùy quy mô
157	Khu đất cơ sở sản xuất kinh doanh tại thôn Tân Dân	Thôn Tân Dân, xã Nhơn An	0,4	Đất cơ sở sản xuất kinh doanh	Tùy quy mô
158	Khu dân cư An Lộc	Phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn	5,3	Đầu tư khu dân cư	Tùy quy mô

159	Cửa hàng bán lẻ, showroom trưng bày hàng hóa, nhà hàng ăn uống, tiệc cưới (khu A1)	Khu đất thương mại, dịch vụ A1 thuộc khu dân cư hai bên đường Trường Thi đi Quốc lộ 19, khu vực An Lộc, phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn	0,28	Đầu tư xây dựng công trình thương mại, dịch vụ là cửa hàng bách hóa, showroom trưng bày sản phẩm	75,8
160	Cửa hàng bán lẻ, showroom trưng bày hàng hóa, nhà hàng ăn uống, tiệc cưới (khu A2)	Khu đất thương mại, dịch vụ A2 thuộc khu dân cư hai bên đường Trường Thi đi Quốc lộ 19, khu vực An Lộc, phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn	0,27	Đầu tư xây dựng công trình thương mại, dịch vụ là cửa hàng bách hóa, showroom trưng bày sản phẩm	73,7
161	Cửa hàng trưng bày, mua bán các sản phẩm yến sào, sản phẩm làng nghề, sản phẩm OCOP và nhà hàng ăn uống	Khu đất thương mại, dịch vụ 02 thuộc khu dân cư và chợ mới Cảng Hàng, xã Nhơn Phong, thị xã An Nhơn	0,1	Đầu tư xây dựng công trình thương mại, dịch vụ	12,4
162	Cơ sở sản xuất kinh doanh	Thôn Tân Dân, xã Nhơn An, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định	0,49	Đầu tư xây dựng cơ sở sản xuất kinh doanh (may mặc, đan nhựa giả mây, đồ nội thất)	11,5
163	Điểm thương mại, dịch vụ Nhơn Thành	Phường Nhơn Thành, thị xã An Nhơn	0,22	Đầu tư xây dựng nhà hàng ăn uống và cửa hàng trưng bày mua bán sản phẩm địa phương	23,2
164	Điểm thương mại - dịch vụ 01	Khu vực An Ngãi, phường Nhơn Hưng, thị xã An Nhơn	0,05	Đầu tư xây dựng công trình dịch vụ văn hóa ẩm thực; dịch vụ lưu trú	17
165	Điểm thương mại - dịch vụ 02	Khu vực An Ngãi, phường Nhơn Hưng, thị xã An Nhơn	0,03	Đầu tư xây dựng công trình dịch vụ văn hóa ẩm thực; dịch vụ lưu trú	9,4

166	Khu đô thị	Phường Nhơn Hưng, thị xã An Nhơn	41,7	Xây dựng khu đô thị đảm bảo kết nối đồng bộ, hiện đại về cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội hình thành nên khu dân cư đô thị, dịch vụ, thương mại, dân cư liên vùng; đồng thời, góp phần chỉnh trang đô thị đoạn giữa Quốc lộ 1A và tuyến tránh	Tùy quy mô
167	Nghĩa trang Nhân dân Bắc An Nhơn (giai đoạn 2)	Thôn Tân Nghi, xã Nhơn Mỹ, thị xã An Nhơn	13,45	Xây dựng mới nghĩa trang nhân dân nhằm đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo tiêu chuẩn về môi trường, phục vụ nhu cầu mai táng và cải táng mồ mả khu vực các xã, phường phía Bắc thị xã An Nhơn	Tùy quy mô
168	Nhà ở xã hội	Khu công nghiệp Nhơn Hòa, phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn	1,4	Đầu tư xây dựng nhà ở xã hội	Tùy quy mô
HUYỆN HOÀI ÂN					
169	Khu du lịch văn hóa hồ Vạn Hội	Xã Ân Tín, huyện Hoài Ân	3	Xây dựng khu du lịch sinh thái phục vụ tham quan, nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí	3
THỊ XÃ HOÀI NHƠN					
170	Khách sạn và trung tâm hội nghị	Lô E3 - Khu dịch vụ hành chính Bạch Đằng, phường Bồng Sơn, thị xã Hoài Nhơn	1	Đầu tư xây dựng khách sạn và trung tâm hội nghị theo tiêu chuẩn khách sạn 3 sao trở lên	Tùy quy mô
171	Khu phức hợp du lịch giải trí, nghỉ dưỡng và sân golf La Vuông	Xã Hoài Sơn, thị xã Hoài Nhơn	400	Đầu tư xây dựng khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng	Tùy quy mô

172	Khu phức hợp resort nghỉ dưỡng và sân golf Bãi Con	Xã Hoài Hải, thị xã Hoài Nhơn	142	Đầu tư xây dựng khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng	Tùy quy mô
173	Khu đô thị thương mại dịch vụ và dân cư tuyến sông Cạn	Thị xã Hoài Nhơn	477	Đầu tư phát triển khu thương mại - dịch vụ, đô thị	Tùy quy mô
174	Khu dân cư Nam sông Lại Giang	Phường Hoài Đức, thị xã Hoài Nhơn	27	Đầu tư xây dựng khu dân cư, thương mại, dịch vụ	Tùy quy mô
175	Khu đô thị Phú Mỹ Hương	Phường Hoài Hương, thị xã Hoài Nhơn	19	Đầu tư xây dựng khu đô thị	Tùy quy mô
176	Chợ Tam Quan Bắc kết hợp Khu dân cư mới	Phường Tam Quan Bắc, thị xã Hoài Nhơn	5,4	Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, kinh doanh quản lý khai thác chợ và nhà ở thương mại	Tùy quy mô
177	Khu đô thị mới Tam Quan Bắc	Phường Tam Quan Bắc, thị xã Hoài Nhơn	21,13	Đầu tư xây dựng khu đô thị	Tùy quy mô
178	Khu dân cư, dịch vụ, thương mại dọc bờ biển thị xã Hoài Nhơn	Dọc bờ biển thị xã Hoài Nhơn (Từ phường Tam Quan Nam đến Tam Quan Bắc) thuộc thị xã Hoài Nhơn	38	Đầu tư xây dựng hạ tầng và kinh doanh các ngành dịch vụ, thương mại du lịch	Tùy quy mô
179	Khu thương mại dịch vụ	Phía Đông đường Ngô Quyền, khối 3, phường Bồng Sơn, thị xã Hoài Nhơn	4	Đầu tư xây dựng khu hạ tầng và kinh doanh các ngành dịch vụ thương mại	Tùy quy mô
180	Khu đô thị, thương mại dịch vụ Đồng Đất Chai	Phường Hoài Thanh Tây, thị xã Hoài Nhơn	35	Đầu tư phát triển khu thương mại - dịch vụ, đô thị	Tùy quy mô
181	Khu đô thị Bắc cây xăng dầu Việt Hưng	Phường Tam Quan Bắc, thị xã Hoài Nhơn	18	Đầu tư phát triển khu thương mại - dịch vụ, đô thị	Tùy quy mô

182	Dịch vụ, dân cư dọc sông Lại Giang	Phường Bồng Sơn, thị xã Hoài Nhơn	35	Đầu tư phát triển khu thương mại - dịch vụ, đô thị	Tùy quy mô
183	Khu đô thị - thương mại - dịch vụ Hoài Hương	Phường Hoài Hương, thị xã Hoài Nhơn	69	Đầu tư phát triển khu thương mại - dịch vụ, đô thị	Tùy quy mô
184	Khu thương mại - dịch vụ - đô thị Hoài Thanh Tây	Khu phố Tài Lương 3, phường Hoài Thanh Tây, thị xã Hoài Nhơn	35	Đầu tư phát triển khu thương mại - dịch vụ, đô thị	Tùy quy mô
185	Khu dịch vụ - thương mại và dân cư Phú Mỹ Lộc	Phường Tam Quan Bắc, thị xã Hoài Nhơn	6,4	Đầu tư khu thương mại, dịch vụ, siêu thị và nhà ở thương mại kết hợp	Tùy quy mô
186	Khu thương mại, dịch vụ, nhà hàng, khách sạn	Lô E2, E2' và F tại Khu dịch vụ hành chính Bạch Đằng, phường Bồng Sơn, thị xã Hoài Nhơn	4,76	Đầu tư xây dựng và kinh doanh các công trình trung tâm thương mại, dịch vụ, nhà hàng, khách sạn	Tùy quy mô
187	Bến xe khách và bến xe hàng Tam Quan	Xã Hoài Châu Bắc, thị xã Hoài Nhơn	5	Đầu tư xây dựng và kinh doanh các ngành dịch vụ thương mại vận tải	Tùy quy mô
188	Bến xe khách và xe tải khu vực Bồng Sơn	Phường Bồng Sơn, thị xã Hoài Nhơn	3,41	Đầu tư xây dựng và kinh doanh các ngành dịch vụ thương mại vận tải	Tùy quy mô
189	Chợ Hoài Sơn	Thôn Hy Văn, xã Hoài Sơn, thị xã Hoài Nhơn	1	Đầu tư xây dựng mới, quản lý và kinh doanh dịch vụ, khai thác chợ	Tùy quy mô
190	Chợ Tam Quan kết hợp nhà ở thương mại	Phường Tam Quan, thị xã Hoài Nhơn	9,75	Đầu tư xây dựng mới; quản lý, kinh doanh dịch vụ, khai thác chợ và nhà ở thương mại	Tùy quy mô

191	Chợ nông sản khu vực phía Bắc	Phường Bồng Sơn, thị xã Hoài Nhơn	5	Đầu tư xây dựng mới, quản lý và kinh doanh dịch vụ, khai thác chợ	Tùy quy mô
192	Siêu thị	Khu đất Lâm Trường An Sơn, phường Bồng Sơn, thị xã Hoài Nhơn	0,563	Đầu tư xây dựng mới siêu thị kinh doanh tổng hợp hạng II trở lên	Tùy quy mô
193	Khu du lịch sinh thái quanh hồ Cây Khế	Xã Hoài Mỹ, thị xã Hoài Nhơn	20	Đầu tư khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng	Tùy quy mô
194	Khu du lịch tâm linh kết hợp du lịch sinh thái Chùa Tịnh Viên (Mười Liễu)	Xã Hoài Châu Bắc, thị xã Hoài Nhơn	20	Đầu tư khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng	Tùy quy mô
195	Khu du lịch sinh thái Suối Vàng	Xã Hoài Sơn, thị xã Hoài Nhơn	2	Đầu tư khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng	Tùy quy mô
196	Điểm du lịch sinh thái đập Cẩm An Sơn	Xã Hoài Châu, thị xã Hoài Nhơn	3	Đầu tư khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng	Tùy quy mô
197	Khu du lịch sinh thái hồ Cẩn Hậu	Xã Hoài Sơn, thị xã Hoài Nhơn	50	Đầu tư khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng	Tùy quy mô
198	Nhà ở xã hội	Xã Hoài Châu, thị xã Hoài Nhơn	5	Khoảng 250 căn hộ	Tùy quy mô
199	Nhà ở xã hội	Khu vực đô thị Tam Quan, phường Tam Quan, thị xã Hoài Nhơn	3,5	Khoảng 150 căn	Tùy quy mô
200	Nhà ở xã hội	Khu vực đô thị Hoài Tân, phường Hoài Tân, thị xã Hoài Nhơn	5	Khoảng 250 căn	Tùy quy mô
201	Nghĩa trang Nhân dân phía Nam thị xã Hoài Nhơn	Phường Hoài Tân, thị xã Hoài Nhơn	49,68	Nghĩa trang tập trung phục vụ chôn cất tập trung và di dời mộ mã và lò hỏa táng cho khu vực phía Nam thị xã	Tùy quy mô

HUYỆN PHÙ CÁT					
202	Khu thương mại dịch vụ	Phía Đông Khu tam giác phía Bắc, thôn Phú Kim, xã Cát Trinh, huyện Phù Cát	2	Đầu tư xây dựng trạm dừng chân, ki ốt, khách sạn, trạm xăng dầu, cửa hàng bán đồ lưu niệm và các dịch vụ khác...	Tùy quy mô
203	Khu thương mại dịch vụ	Thôn Ngãi An, xã Cát Khánh, huyện Phù Cát	1	Dự kiến khu trung tâm thương mại - dịch vụ nằm trong khu trung tâm xã Cát Khánh (phía Nam trường Mẫu giáo trung tâm xã) nhằm phục vụ nhu cầu cho người dân trong khu vực	Tùy quy mô
204	Khu thương mại dịch vụ	Thôn An Quang Tây, xã Cát Khánh, huyện Phù Cát	0,2	Khu trung tâm thương mại - dịch vụ nằm trong khu trung tâm xã Cát Khánh (phía Bắc trường Mẫu giáo trung tâm xã) nhằm phục vụ nhu cầu cho người dân trong khu vực	Tùy quy mô
205	Khu thương mại dịch vụ 1	Thôn An Quang Tây, xã Cát Khánh, huyện Phù Cát	0,3	Dự kiến khu trung tâm thương mại - dịch vụ (phía Đông cầu Ngòi dốc Gành) nhằm phục vụ nhu cầu cho người dân trong khu vực	Tùy quy mô
206	Khu thương mại dịch vụ 2	Thôn An Quang Tây, xã Cát Khánh, huyện Phù Cát	0,4	Dự kiến khu trung tâm thương mại - dịch vụ (phía Đông cầu Ngòi dốc Gành) nhằm phục vụ nhu cầu cho người dân trong khu vực	Tùy quy mô
207	Khu thương mại dịch vụ thị trấn Ngô Mây (công ty lương thực cũ)	Khu phố An Khương, thị trấn Ngô Mây, huyện Phù Cát	0,2	Dự kiến khu trung tâm thương mại - dịch vụ nằm trong khu vực thị trấn Ngô Mây nhằm phục vụ nhu cầu cho người dân trong khu vực và người dân trên địa bàn huyện Phù Cát	Tùy quy mô

208	Khu thương mại dịch vụ	Khu phố An Phú, thị trấn Ngô Mỹ, huyện Phù Cát	0,1	Dự kiến xây dựng khối nhà 03 tầng trở lên để kinh doanh siêu thị cỡ vừa	Tùy quy mô
209	Khu đô thị biển quốc tế Đề Gi	Khu vực ven biển xã Cát Thành và một phần phía Bắc xã Cát Hải	928	Đầu tư xây dựng khu trung tâm đô thị du lịch biển, khu vực phía Nam vùng đầm Đề Gi	Tùy quy mô
210	Bến xe khách xã Cát Khánh	Xã Cát Khánh	1,5	Đầu tư xây dựng bến xe	Tùy quy mô
211	Trung tâm thương mại tổng hợp Cát Khánh	Thôn An Quang Tây, xã Cát Khánh, huyện Phù Cát	0,3	Cụ thể hóa đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 điểm dân cư Tây thôn An Quang Tây, xã Cát Khánh, huyện Phù Cát được UBND huyện Phù Cát phê duyệt tại Quyết định số 1271/QĐ-UBND ngày 10/07/2018. Đầu tư xây dựng trung tâm thương mại nhằm đáp ứng nhu cầu mua sắm của người dân	Tùy quy mô
212	Bến xe khách khu vực chợ Gồm	Xã Cát Hanh, huyện Phù Cát	Tùy quy mô	Đầu tư xây dựng bến xe	Tùy quy mô
213	Khu đô thị Cát Khánh	Cụm công nghiệp chế biến thủy sản Cát Khánh, xã Cát Khánh, huyện Phù Cát	41	Đầu tư phát triển khu thương mại - dịch vụ, đô thị	Tùy quy mô
214	Trung tâm thương mại - dịch vụ xã Cát Tường	Thôn Phú Gia, xã Cát Tường, huyện Phù Cát	Tùy quy mô	Vị trí khu đất đã được UBND huyện Phù Cát phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 603/QĐ-UBND ngày 08/3/2021 của UBND huyện Phù Cát về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu trung tâm xã Cát Tường, huyện Phù Cát	Tùy quy mô

215	Điểm dừng chân ngắm cảnh biển Trung Lương	Huyện Phù Cát	Tùy quy mô	Đầu tư xây dựng điểm dừng chân	Tùy quy mô
216	Khu đô thị Cát Hải	Thôn Tân Thắng, xã Cát Hải, huyện Phù Cát	48,72	Đầu tư xây dựng nhà ở; khu thương mại, dịch vụ; hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội khu đô thị...	Tùy quy mô
217	Khu dân cư Nam Đề Gi	Thôn Tân Thắng, xã Cát Hải, huyện Phù Cát	15,15	Đầu tư xây dựng nhà ở; khu thương mại, dịch vụ; hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội khu dân cư...	Tùy quy mô
218	Khu thương mại dịch vụ cao tầng	Thị trấn Cát Tiến, huyện Phù Cát	0,266	Khu thương mại dịch vụ cao tầng (2.660,4m ²)	Tùy quy mô
219	Khu thương mại dịch vụ	Ngã 6 xã Cát Trinh, thôn Phú Kim, xã Cát Trinh, huyện Phù Cát	0,791	Đầu tư xây dựng khu thương mại dịch vụ (7.918,32m ²)	Tùy quy mô
220	Khu thương mại dịch vụ	Đường Bắc - Nam, thôn Phú Kim, xã Cát Trinh, huyện Phù Cát	0,551	Đầu tư xây dựng khu thương mại dịch vụ (5.514,02m ²)	Tùy quy mô
221	Khu thương mại dịch vụ An Quang Tây	Thôn An Quang Tây, thị trấn Cát Khánh, huyện Phù Cát	0,580	Đầu tư xây dựng khu thương mại dịch vụ (5.806,16m ²)	Tùy quy mô
222	Bến xe khách thị trấn Cát Tiến	Thị trấn Cát Tiến, huyện Phù Cát	Tùy quy mô	Đầu tư xây dựng bến xe	Tùy quy mô
223	Khu dân cư, dịch vụ du lịch Chánh Oai (tên cũ Khu đô thị nghỉ dưỡng Calla Cát Hải)	Xã Cát Hải, Huyện Phù Cát	33,1	Đầu tư xây dựng khu dân cư, dịch vụ du lịch	Tùy quy mô
224	Khu văn hóa, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí kết hợp thương mại dịch vụ, du lịch	Xã Cát Thành, xã Cát Hải, huyện Phù Cát	Tùy quy mô	Đầu tư xây dựng khu phức hợp trung tâm giải trí quốc tế, sân golf, trung tâm thương mại, festival và khách sạn nghỉ dưỡng	Tùy quy mô

225	Khu thương mại, dịch vụ du lịch Tân Thắng, và khu dân cư xã Cát Thành	Xã Cát Thành, huyện Phù Cát	599,03	Đầu tư xây dựng khu dân cư, dịch vụ du lịch	Tùy quy mô
HUYỆN PHÙ MỸ					
226	Bến xe An Lương	Thôn Thượng An, xã Mỹ Chánh, huyện Phù Mỹ	1	Đầu tư xây dựng hoàn thiện kết cấu hạ tầng và kinh doanh bến xe loại 3	4
227	Khu đô thị Dương Liễu Nam	Khu phố Dương Liễu Nam, thị trấn Bình Dương, huyện Phù Mỹ	20	Đầu tư xây dựng khu dân cư, thương mại, dịch vụ	70
228	Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng kết hợp trồng trọt và bảo tồn thiên nhiên	Thôn Vĩnh Lợi 2, Vĩnh Lợi 3, xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ	10	Đầu tư xây dựng khu du lịch sinh thái biển, nghỉ dưỡng, thể dục, thể thao	20
229	Khu đô thị	Phía Nam đường tránh xã Mỹ Chánh, thôn An Lương, xã Mỹ Chánh, huyện Phù Mỹ	11	Xây dựng mới khu dân cư đô thị và nhà ở thương mại	40
230	Khu đô thị	Phía Tây đường Đèo Nhông - Dương Liễu (Quốc lộ mới), khu phố Phú Thiện, thị trấn Phù Mỹ, huyện Phù Mỹ	10	Xây dựng mới khu dân cư đô thị và nhà ở thương mại	40
231	Trung tâm hoạt động Văn hóa - Thể thao	Đường Quang Trung, khu phố Trà Quang, thị trấn Phù Mỹ, huyện Phù Mỹ	4	Đầu tư xây dựng đồng bộ các hạng mục công trình phục vụ các hoạt động văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí theo hướng đa năng, tiên tiến	4

232	Trung tâm thương mại - dịch vụ Trà Quang	Số 291, đường Quang Trung, thị trấn Phù Mỹ. (Khu đất cửa hàng của công ty nông sản thực phẩm Bình Định)	1	Khu thương mại dịch vụ, trung tâm mua sắm	5
233	Khách sạn, nhà hàng tiệc cưới Trà Quang Nam	Đường Quang Trung, thị trấn Phù Mỹ (Khu sinh hoạt văn hóa huyện cũ)	1	Khách sạn phục vụ lưu trú cho khách du lịch, cán bộ về công tác tại địa phương	5
234	Khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp Mỹ Thành	Xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ	276	Đầu tư xây dựng và khai thác khu nghỉ dưỡng, du lịch sinh thái biển, thể dục, thể thao	Tùy quy mô
235	Khu đô thị - du lịch - vui chơi giải trí biển Phù Mỹ	Xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ (Phân khu 1 và 2 Đồ án quy hoạch phân khu 1/2000 quỹ đất dọc đường ven biển đoạn Đề Gi-Mỹ Thành)	183	Đầu tư xây dựng khu đô thị, du lịch sinh thái biển, nghỉ dưỡng, thể dục, thể thao	240
236	Khu đô thị	Phía Nam xã Mỹ Thành, thôn Vĩnh Lợi 1, Vĩnh Lợi 2, Vĩnh Lợi 3, xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ	357	Đầu tư xây dựng khu đô thị, du lịch sinh thái biển, nghỉ dưỡng, thể dục, thể thao	Tùy quy mô
237	Cụm du lịch biển quốc tế	Phía Nam xã Mỹ Thành, thôn Vĩnh Lợi 1, Vĩnh Lợi 2, Vĩnh Lợi 3, xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ	643	Đầu tư xây dựng khu đô thị, du lịch sinh thái biển, nghỉ dưỡng, thể dục, thể thao	Tùy quy mô
238	Khu Nông nghiệp công nghệ cao - Công nghiệp hậu cần nghề cá - Dịch vụ	Thôn Hưng Tân, Hưng Lạc, Xuân Bình Nam, xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ	209	Hình thành khu nông nghiệp công nghệ cao, phát triển công nghiệp hậu cần nghề cá và các dịch vụ nông nghiệp, hậu cần nghề cá	Tùy quy mô
239	Khu đô thị - dịch vụ du lịch	Phía Bắc xã Mỹ Thành, thôn Hưng Lạc, Hòa Hội Nam, một phần Xuân Bình Nam, xã Mỹ Thành, huyện	520	Đầu tư xây dựng khu đô thị, du lịch sinh thái biển, nghỉ dưỡng, thể dục, thể thao	Tùy quy mô

		Phù Mỹ			
240	Khu đất ở nông thôn hiện hữu	Thôn Hòa Hội Nam, Hòa Hội Bắc, xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ	654	Đầu tư xây dựng khu đô thị, du lịch sinh thái biển, nghỉ dưỡng, thể dục, thể thao	Tùy quy mô
241	Khu đô thị Mỹ Thành	Thôn Vĩnh Lợi, xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ	56	Đầu tư xây dựng khu đô thị, du lịch sinh thái biển, nghỉ dưỡng, thể dục, thể thao	Tùy quy mô
HUYỆN TÂY SƠN					
242	Khách sạn cao cấp	Khối 4, thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn	1	Đầu tư xây dựng khách sạn, trung tâm hội nghị	Tùy quy mô
243	Khu thương mại, dịch vụ	Khu dân cư phía Nam quốc lộ 19, thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn	1	Đầu tư xây dựng trung tâm thương mại, dịch vụ phục vụ nhu cầu mua sắm, tiêu dùng của nhân dân trong huyện Tây Sơn	Tùy quy mô
244	Khu du lịch thác đổ	Xã Vĩnh An, huyện Tây Sơn	50	Đầu tư xây dựng và kinh doanh du lịch sinh thái, dịch vụ du lịch	Tùy quy mô
245	Khu du lịch đập dâng Văn Phong	Xã Tây Giang và Bình Tường, huyện Tây Sơn	70	Khu du lịch sinh thái, vui chơi giải trí và nghỉ dưỡng	Tùy quy mô
246	Bến xe Tây Sơn	Khu đô thị Phú Hòa, Tây Xuân, xã Tây Xuân, huyện Tây Sơn	5	Bãi đậu xe, bến xe và các dịch vụ thương mại liên quan bến bãi	Tùy quy mô
247	Khu liên hợp thể dục, thể thao	Khu phía Nam quốc lộ 19, trên tuyến đường vào khu du lịch Hàm Hồ, xã Tây Phú, huyện Tây Sơn	10	Đầu tư xây dựng khu thể thao đa chức năng	Tùy quy mô
248	Khu Đê bao Sông Côn	Lô A5, thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn	1	Đầu tư thương mại mua sắm	Tùy quy mô

249	Trung tâm dịch vụ thương mại Bình Nghi	Xã Bình Nghi, huyện Tây Sơn	1	Showroom giới thiệu ô tô	Tùy quy mô
250	Khu du lịch sinh thái kết hợp nhà vườn	Xã Tây Phú, huyện Tây Sơn	300	Xây dựng khu du lịch sinh thái phục vụ tham quan, nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí kết hợp nhà vườn	Tùy quy mô
251	Trung tâm thương mại	Khu dân cư phía Đông, thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn	2	Đầu tư Trung tâm thương mại mua sắm	Tùy quy mô
252	Khu dân cư phía Đông đường vào Hàm Hô	Xã Tây Phú, huyện Tây Sơn	9	Đầu tư xây dựng khu dân cư, thương mại, dịch vụ	Tùy quy mô
253	Khu dân cư Đồng Cây Keo	Xã Tây Xuân, huyện Tây Sơn	9	Đầu tư xây dựng khu dân cư, thương mại, dịch vụ	Tùy quy mô
HUYỆN TUY PHƯỚC					
254	Khu bến xe khách, dịch vụ hỗn hợp và bãi đỗ xe thị trấn Diêu Trì	Thị trấn Diêu Trì, huyện Tuy Phước	4,4	Đầu tư khu bến xe khách nhằm đáp ứng thuận lợi cho việc đi lại của nhân dân và hành khách, phù hợp với sự phát triển của ngành vận tải hành khách, đáp ứng nhu cầu vận tải, thương mại trên địa bàn huyện	Tùy quy mô

255	Khu dân cư và ẩm thực bánh xèo Mỹ Cang	Xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước	10	Tạo quỹ đất phục vụ xây dựng dân cư, thương mại dịch vụ, các công trình hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, góp phần đẩy nhanh tốc độ đô thị hoá của địa phương. Kết nối đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, các dự án đã và đang triển khai trong khu vực với các khu vực lân cận theo hướng khu dân cư hiện đại và bền vững, tôn vinh giá trị ẩm thực bánh xèo Mỹ Cang Phước Sơn, đẩy mạnh gắn kết ẩm thực với du lịch của địa phương	Tùy quy mô
256	Khu dịch vụ du lịch, hoa Tú Thủy	Làng hoa Bình Lâm, xã Phước Hiệp, huyện Tuy Phước	5,5	Cụ thể hóa Đề án Phát triển làng nghề trồng hoa Bình Lâm tại Quyết định số 2283/QĐ-UBND; Kế hoạch đầu tư xây dựng làng hoa Bình Lâm giai đoạn đến năm 2030 đã được phê duyệt	Tùy quy mô
257	Khu thương mại, dịch vụ du lịch	Làng hoa Bình Lâm, xã Phước Hòa, huyện Tuy Phước	5,5	Xây dựng hệ thống thương mại, dịch vụ du lịch nhằm từng bước xây dựng làng nghề trồng hoa kiểng Bình Lâm trở thành 1 điểm du lịch trải nghiệm làng hoa kết hợp tham quan tháp Bình Lâm hấp dẫn khách du lịch; hỗ trợ phát triển ngành kinh tế hoa tại khu vực. Bao gồm 5 khu đất quy hoạch đất thương mại, dịch vụ du lịch	8

258	Khu dân cư Tây Nam	Xã Phước Hưng, huyện Tuy Phước	33,9	Tạo quỹ đất phục vụ xây dựng dân cư, thương mại dịch vụ, các công trình hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, góp phần đẩy nhanh tốc độ đô thị hoá của địa phương. Kết nối đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, các dự án đã và đang triển khai trong khu vực với các khu vực lân cận theo hướng khu dân cư hiện đại và bền vững	Tùy quy mô
259	Phân khu số 01 thuộc quy hoạch phân khu dọc Quốc lộ 19 mới (Phước Thuận)	Xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước	25,29	Tạo quỹ đất phục vụ dân cư, thương mại – dịch vụ hỗn hợp, các công trình hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, góp phần chỉnh trang và phát triển đô thị	2
260	Trạm dừng nghỉ Phước Thuận	Khu đất thương mại dịch vụ 01, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước	0,7	Hình thành trạm dừng nghỉ phục vụ tuyến Quốc lộ đi qua địa bàn xã Phước Thuận	Tùy quy mô
261	Trung tâm thương mại (Siêu thị)	Khu phố Trung Tín 2, thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước	1	Hình thành trung tâm thương mại	Tùy quy mô
HUYỆN VĨNH THẠNH					
262	Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng	Xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Thạnh	Tùy quy mô	Khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng	Tùy quy mô
263	Khu du lịch sinh thái cộng đồng suối Tà Má	Thôn Hà Ri, xã Vĩnh Hiệp, huyện Vĩnh Thạnh	Tùy quy mô	Khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng	Tùy quy mô

264	Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng suối nước nóng	Thôn Vĩnh Trường, xã Vĩnh Thịnh, huyện Vĩnh Thạnh	Tùy quy mô	Khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng	Tùy quy mô
265	Khu thương mại, dịch vụ ven sông Côn	Thị trấn Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh	1,77	Khu thương mại, dịch vụ	Tùy quy mô
266	Khu thương mại, dịch vụ	Khu phố Định Tân, thị trấn Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh	1	Khu thương mại, dịch vụ	Tùy quy mô
267	Khu du lịch sinh thái hồ Định Bình	Thôn Thạnh Quang, xã Vĩnh Hiệp, huyện Vĩnh Thạnh	Tùy quy mô	Khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng	Tùy quy mô
HUYỆN VÂN CANH					
268	Khu du lịch văn hóa làng dệt thổ cẩm Hà Văn Trên	Làng Hà Văn Trên, xã Canh Thuận, huyện Vân Canh	9	Xây dựng khu du lịch văn hóa làng dệt, phục vụ tham quan vui chơi giải trí gắn với du lịch văn hóa	Tùy quy mô
269	Bến xe khách	Thị trấn Vân Canh, huyện Vân Canh	0,7	Xây dựng bến xe và các dịch vụ liên quan	Tùy quy mô
270	Trung tâm logistics Canh Vinh	Xã Canh Vinh, huyện Vân Canh	150	Trung tâm logistics	Tùy quy mô
271	Trung tâm thương mại	Thị trấn Vân Canh, huyện Vân Canh	1	Đầu tư Trung tâm thương mại mua sắm	2
272	Khu dân cư kết hợp dịch vụ	Phía Nam thị trấn Vân Canh, huyện Vân Canh	9,75	Hình thành các khu dân cư, đô thị	Tùy quy mô

273	Khu dân cư	Thị trấn Vân Canh, huyện Vân Canh	25,5	Hình thành các khu dân cư, đô thị	Tùy quy mô
274	Hạ tầng khu nhà truyền thống của huyện kết hợp dịch vụ	Thị trấn Vân Canh, huyện Vân Canh	8,49	Xây dựng hạ tầng khu nhà truyền thống của huyện kết hợp dịch vụ	Tùy quy mô
IV. LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP, THỦY SẢN					
HUYỆN AN LÃO					
275	Khu sản xuất rau công nghệ cao và các sản phẩm nông nghiệp	Xã An Toàn, huyện An Lão	20	Xây dựng khu sản xuất rau công nghệ cao và sản xuất các sản phẩm nông nghiệp	2
276	Khu chăn nuôi heo công nghệ cao	Xã An Tân, huyện An Lão	5	Dự án thực hiện ứng dụng công nghệ cao trong chăn nuôi heo (Sản xuất heo giống, chăn nuôi heo thịt, chế biến heo, thương mại hóa sản phẩm chăn nuôi có chất lượng ra thị trường)	2
277	Nhà máy sản xuất Trà Tiến Vua	Xã An Toàn, huyện An Lão	1	Thực hiện nhà máy thu mua, chế biến và phát triển Trà Tiến Vua	Tùy quy mô
278	Khu chăn nuôi tập trung	Thôn Vạn Xuân, xã An Hoà, huyện An Lão	16	Dự án thực hiện ứng dụng công nghệ cao trong chăn nuôi heo (Sản xuất heo giống, chăn nuôi heo thịt, chế biến heo, thương mại hóa sản phẩm chăn nuôi có chất lượng ra thị trường)	2
THỊ XÃ HOÀI NHƠN					

279	Hạ tầng kỹ thuật và sản xuất, chế biến thủy hải sản xuất khẩu, kinh doanh các dịch vụ hậu cần nghề cá Tam Quan (giai đoạn 1)	Phường Tam Quan Bắc, thị xã Hoài Nhơn	16	Đầu tư xây dựng hạ tầng và sản xuất, chế biến, đóng hộp cá ngừ đại dương và các thủy hải sản khác, kinh doanh các dịch vụ hậu cần nghề cá khác	Tùy quy mô
280	Hạ tầng kỹ thuật và sản xuất, chế biến thủy hải sản xuất khẩu, kinh doanh các dịch vụ hậu cần nghề cá Tam Quan (giai đoạn 2)	Phường Tam Quan Bắc, thị xã Hoài Nhơn	19	Đầu tư xây dựng hạ tầng và sản xuất kinh doanh các ngành dịch vụ hậu cần nghề cá	Tùy quy mô

HUYỆN PHÙ MỸ

281	Khu nông nghiệp công nghệ cao - công nghiệp hậu cần nghề cá - dịch vụ	Thôn Hưng Tân, Hưng Lạc, Xuân Bình Nam, xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ	209	Hình thành khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và khu hậu cần nghề cá	Tùy quy mô
282	Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao phát triển tôm	Xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ	218,96	Hình thành khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao phát triển tôm tại tỉnh Bình Định	Tùy quy mô

HUYỆN TÂY SƠN

283	Khu trồng trọt và chế biến bưởi da xanh	Xã Bình Thành, huyện Tây Sơn	20	Xây dựng khu trồng trọt, sản xuất rau công nghệ cao và sản xuất bưởi da xanh	Tùy quy mô
-----	---	------------------------------	----	--	------------

V. LĨNH VỰC CHẾ BIẾN NÔNG, LÂM, THỦY SẢN

KHU CÔNG NGHIỆP, CỤM CÔNG NGHIỆP

284	Nhà máy chế biến các sản phẩm thủy sản	Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp	Tùy quy mô	Nâng cao giá trị sản xuất và tiêu thụ các sản phẩm thủy, hải sản	4
285	Nhà máy chế biến súc sản Bình Định	Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp	Tùy quy mô	Đầu tư xây dựng nhà máy chế biến các sản phẩm từ heo như: các loại thịt tươi, giò, chả, đồ hộp với công suất khoảng 150.000 tấn sản phẩm/năm phục vụ nhu cầu xuất khẩu và trong nước	2
286	Nhà máy đóng hộp cá ngừ	Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp	3	Đầu tư xây dựng nhà máy đồ hộp cá ngừ và thủy sản khác. Quy mô từ 10.000 - 15.000 tấn/năm	5
287	Nhà máy chế biến, sản xuất nguyên, phụ liệu ngành thức ăn chăn nuôi	Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp	Tùy quy mô	Sản xuất các loại nguyên, phụ liệu ngành thức ăn nuôi như: bột cá, bột thịt; các loại vitamin, khoáng chất, chất tạo màu, mùi	Tùy quy mô
THÀNH PHỐ QUY NHƠN					
288	Cơ sở giết mổ, chế biến, bảo quản, tiêu thụ gà đồi	Xã Phước Mỹ, thành phố Quy Nhơn.	Tùy quy mô	Đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ, chế biến, bảo quản, tiêu thụ gà đồi	1
THỊ XÃ AN NHƠN					
289	Cơ sở chế biến gia súc, gia cầm tập trung	Phường Nhơn An, thị xã An Nhơn	3	Đầu tư xây dựng cơ sở chế biến tập trung, công suất chế biến (con/ngày đêm): 30 trâu bò, 400 heo và 1.000 gia cầm	Tùy theo loại hình chế biến - loại I

HUYỆN AN LÃO					
290	Cơ sở chế biến gia súc, gia cầm tập trung	Xã An Hòa, huyện An Lão	1	Đầu tư xây dựng cơ sở chế biến tập trung, công suất chế biến (con/ngày đêm): 5 trâu bò, 500 heo và 300 gia cầm	Tùy theo loại hình chế biến - Loại III
HUYỆN HOÀI ÂN					
291	Trung tâm tập kết mua bán động vật tập trung	Xã Ân Phong, huyện Hoài Ân	1	Đầu tư xây dựng Trung tâm tập kết mua bán động vật tập trung	Tùy theo loại hình chế biến - Loại III
292	Cơ sở chế biến gia súc, gia cầm tập trung	Xã Ân Hậu, huyện Hoài Ân	1,5	Đầu tư xây dựng cơ sở chế biến tập trung, công suất chế biến (con/ngày đêm): 10 trâu, bò, 300 heo, 1.000 gia cầm	Tùy quy mô
THỊ XÃ HOÀI NHƠN					
293	Cơ sở chế biến tập trung 1	Số thửa 144, tờ bản đồ 12, phường Hoài Tân, thị xã Hoài Nhơn	1	Đầu tư xây dựng điểm chế biến tập trung	Tùy quy mô
294	Khu tiểu thủ công mỹ nghệ	Khu phố Trung Hóa, phường Tam Quan Nam, thị xã Hoài Nhơn	2,5	Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất các hàng hóa mỹ nghệ phù hợp với làng nghề truyền thống của địa phương	Tùy quy mô
295	Khai thác, bảo quản và chế biến cá ngừ đại dương chất lượng cao	Thị xã Hoài Nhơn	Tùy quy mô	Nâng cao giá trị sản xuất và tiêu thụ sản phẩm cá ngừ đại dương	5

296	Sản xuất, chế biến thủy hải sản xuất khẩu thuộc khu dịch vụ hậu cần nghề cá Tam Quan (giai đoạn 1 và 2)	Phường Tam Quan Bắc, thị xã Hoài Nhơn	35	Sản xuất, chế biến, đóng hộp cá ngừ đại dương và các thủy hải sản khác	Tùy quy mô
HUYỆN PHÙ CÁT					
297	Cơ sở chế biến gia súc, gia cầm tập trung	Thị trấn Ngô Mỹ, huyện Phù Cát	2	Đầu tư xây dựng cơ sở chế biến tập trung, công suất (con/ngày đêm): 10 trâu bò, 200 heo và 1.000 gia cầm	Tùy theo loại hình chế biến - Loại II
298	Cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung	Thị trấn Bình Dương, huyện Phù Mỹ	2,5	Đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ tập trung, công suất (con/ngày đêm): 10 trâu bò, 200 heo và 1.000 gia cầm	Tùy theo loại hình giết mổ - Loại II
HUYỆN PHÙ MỸ					
299	Cơ sở giết mổ, chế biến, bảo quản, tiêu thụ gà đồi	Thị trấn Bình Dương, huyện Phù Mỹ	1,5	Đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ, chế biến, bảo quản, tiêu thụ gà đồi	Tùy quy mô
300	Nhà máy chế biến thức ăn nuôi tôm, gia súc, gia cầm	Làng nghề chế biến hải sản khô xuất khẩu, xã Mỹ An, huyện Phù Mỹ	2	Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất, chế biến các sản phẩm thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm	5
HUYỆN TÂY SƠN					
301	Cơ sở chế biến gia súc, gia cầm tập trung	Xã Tây Xuân, huyện Tây Sơn	2	Đầu tư xây dựng cơ sở chế biến tập trung, công suất (con/ngày đêm): 10 trâu bò, 200 heo và 1.000 gia cầm	Tùy theo loại hình chế biến - Loại II
302	Nhà máy chế biến súc sản	Xã Bình Nghi, huyện Tây Sơn	23	Đầu tư xây dựng nhà máy chế biến các sản phẩm từ gia súc, gia cầm	Tùy theo loại hình chế biến - Loại II

303	Khu sản xuất, chế biến nông, lâm sản tập trung	Xã Bình Nghi, huyện Tây Sơn	10	Đầu tư xây dựng nhà máy chế biến các loại nông sản, trái cây tập trung	Tùy quy mô
304	Nhà máy sản xuất sữa và trang trại chăn nuôi bò sữa	Xã Tây Thuận, huyện Tây Sơn	70	Đầu tư xây dựng nhà máy chế biến sữa và trang trại chăn nuôi bò sữa	Tùy quy mô
HUYỆN VÂN CANH					
305	Cơ sở chế biến gia súc, gia cầm tập trung	Thị trấn Vân Canh, huyện Vân Canh	1	Đầu tư xây dựng cơ sở chế biến tập trung, công suất (con/ngày đêm): 5 trâu bò, 500 heo và 300 gia cầm	Tùy theo loại hình chế biến - Loại III
HUYỆN VĨNH THẠNH					
306	Cơ sở chế biến gia súc, gia cầm tập trung	Thị trấn Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh	1	Đầu tư xây dựng cơ sở chế biến tập trung, công suất (con/ngày đêm): 30 trâu bò, 400 heo và 1.000 gia cầm	Tùy theo loại hình chế biến - loại I
VI. LĨNH VỰC THU GOM VÀ XỬ LÝ CHẤT THẢI					
THỊ XÃ HOÀI NHƠN					
307	Nhà máy xử lý chất thải rắn cho khu vực phía Bắc tỉnh	Thị xã Hoài Nhơn	10	Năm 2025, hình thành khu xử lý chất thải rắn tập trung phía Bắc tỉnh (Hoài Nhơn, Phù Mỹ, Hoài Ân) công suất 250 tấn/ngày với công nghệ phù hợp. Đến năm 2030, định hướng quy hoạch vùng xử lý chất thải rắn sinh hoạt: khu vực phía Bắc tỉnh (gồm: thị xã Hoài Nhơn, huyện Hoài Ân, huyện An Lão, Phù Mỹ, trong đó thị xã Hoài Nhơn làm trung tâm)	Tùy quy mô
308	Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt thị xã Hoài Nhơn	Phường Bồng Sơn, thị xã Hoài Nhơn	9	Đầu tư xây dựng nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt	Tùy quy mô

HUYỆN PHÙ MỸ					
309	Mở rộng, nâng cấp bãi chôn lấp chất thải rắn Phù Mỹ	Xã Mỹ Phong, huyện Phù Mỹ	6	Công suất 96 tấn/ngày	2
HUYỆN VĨNH THẠNH					
310	Bãi chôn lấp chất thải rắn hợp vệ sinh	Huyện Vĩnh Thạnh	8,5	Bãi chôn lấp chất thải rắn hợp vệ sinh	Tùy quy mô
VII. LĨNH VỰC Y TẾ					
KHU CÔNG NGHIỆP, CỤM CÔNG NGHIỆP					
311	Nhà máy sản xuất thuốc, hóa dược và dược phẩm	Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp	Tùy quy mô	Sản xuất các sản phẩm như sản xuất thuốc viên, thuốc nước, dịch truyền, thuốc kháng sinh, tá dược cao cấp	Tùy quy mô
312	Nhà máy sản xuất thiết bị y tế thông minh (AI, IoT, Robot y tế, cảm biến y tế)	Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp	Tùy quy mô	Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất thiết bị y tế thông minh (AI, IoT, Robot y tế, cảm biến y tế)	Tùy quy mô
313	Nhà máy sản xuất dược phẩm công nghệ sinh học (protein tái tổ hợp, vaccine mRNA, kháng thể đơn dòng)	Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp	Tùy quy mô	Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất dược phẩm công nghệ sinh học (protein tái tổ hợp, vaccine mRNA, kháng thể đơn dòng)	Tùy quy mô
314	Nhà máy sản xuất vật liệu y sinh (bio-materials) như vật liệu cấy ghép, mô nhân tạo	Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp	Tùy quy mô	Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất vật liệu y sinh (bio-materials) như vật liệu cấy ghép, mô nhân tạo	Tùy quy mô
315	Nhà máy sản xuất thực phẩm chức năng từ công nghệ sinh học	Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp	Tùy quy mô	Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất thực phẩm chức năng từ công nghệ sinh học	Tùy quy mô
KHU KINH TẾ NHỎN HỘI					

316	Bệnh viện đa khoa Nhơn Hội	Khu kinh tế Nhơn Hội	10	Đầu tư xây dựng bệnh viện đa khoa	15
317	Bệnh viện Sản Nhi	Khu kinh tế Nhơn Hội hoặc khu đô thị Long Vân, thành phố Quy Nhơn	3	Đầu tư xây dựng mới, hoàn chỉnh bệnh viện Sản Nhi	15
THÀNH PHỐ QUY NHƠN					
318	Bệnh viện Quốc Tế Long Vân	Khu đô thị mới Long Vân, thành phố Quy Nhơn	4	Khám và điều trị đa khoa với lĩnh vực chuyên sâu là sản, nhi, ung bướu	Tùy quy mô
319	Bệnh viện đa khoa Quốc Tế	Đường Lê Thanh Nghị, phường Đống Đa, thành phố Quy Nhơn	5.700	Khám và điều trị hiếm muộn và sản nhi	Tùy quy mô
320	Bệnh viện đa khoa	Khu công nghiệp đô thị Nhơn Hội, thành phố Quy Nhơn	10,47	Khám và điều trị đa khoa với lĩnh vực chuyên sâu là sản, nhi, ung bướu	Tùy quy mô
HUYỆN PHÙ CÁT					
321	Bệnh viện thị trấn Cát Tiến	Thị trấn Cát Tiến, huyện Phù Cát	0,2	Đầu tư xây dựng bệnh viện	Tùy quy mô
THỊ XÃ HOÀI NHƠN					
322	Bệnh viện đa khoa	Phường Hoài Thanh Tây, thị xã Hoài Nhơn	2,27	Đầu tư xây dựng bệnh viện đa khoa	Tùy quy mô
VIII. LĨNH VỰC XÃ HỘI HÓA GIÁO DỤC, THỂ DỤC THỂ THAO					
KHU KINH TẾ NHƠN HỘI					

323	Viện dưỡng lão	Khu kinh tế Nhơn Hội hoặc khu đô thị Long Vân, thành phố Quy Nhơn	10	Đầu tư xây dựng viện dưỡng lão đạt chuẩn y tế về chăm sóc người cao tuổi	Tùy quy mô
THỊ XÃ HOÀI NHƠN					
324	Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe hạng I	Phường Hoài Thanh Tây, thị xã Hoài Nhơn	3,68	Đầu tư xây dựng trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe cơ giới đường bộ loại I với trang thiết bị đồng bộ và hiện đại đúng tiêu chuẩn của Bộ Giao thông Vận tải	Tùy quy mô
325	Trường phổ thông đa cấp chất lượng cao	Phường Hoài Thanh Tây, thị xã Hoài Nhơn	1,49	Đầu tư xây dựng mới trường chuẩn chất lượng cao liên thông từ bậc tiểu học đến trung tâm phổ thông	Tùy quy mô
HUYỆN TÂY SƠN					
326	Sân gôn (Golf)	Xã Tây Phú, huyện Tây Sơn	89	Đầu tư xây dựng sân gôn và công trình phụ trợ phục vụ cho hoạt động kinh doanh sân gôn	Tùy quy mô
327	Trường trung cấp giáo dục nghề nghiệp	Xã Bình Nghi, huyện Tây Sơn	2,4	Đầu tư xây dựng trường trung cấp giáo dục nghề nghiệp. Tổng diện tích 24.000m ² ; Thiết kế theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9210:2012 trường trung cấp giáo dục nghề nghiệp	Tùy quy mô
IX. LĨNH VỰC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN					
KHU CÔNG NGHIỆP, CỤM CÔNG NGHIỆP					

328	Trung tâm sản xuất phần mềm	Các khu công nghiệp	50	Đầu tư xây dựng khu nhà xưởng chuyên dụng sản xuất linh kiện phụ trợ ICT	Tùy quy mô
329	Trung tâm dữ liệu (Big Data)	Các khu công nghiệp	4	Xây dựng Trung tâm dữ liệu Data Center, khu trưng bày sản phẩm công nghệ thông tin	Tùy quy mô
THÀNH PHỐ QUY NHƠN					
330	Khu công viên phần mềm Quang Trung	Phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn	3	Thu hút các dự án đầu tư về lĩnh vực công nghệ cao: bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, Data Center, an ninh mạng...	Tùy quy mô
331	Khu công nghệ thông tin tập trung	Khu đô thị Long Vân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn	170	Thu hút các dự án đầu tư về lĩnh vực công nghệ cao: bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, Data Center, an ninh mạng...	Tùy quy mô
X. LĨNH VỰC CẢNG BIỂN					
KHU KINH TẾ NHƠN HỘI					
332	Bến Cảng 1,2	Khu kinh tế Nhơn Hội	85	02 cầu cảng có chiều dài 500m, tiếp nhận tàu trọng tải đến 50.000 tấn. Năng lực thông qua là 4,0-5,0 triệu T/năm và từ 150.000 lượt khách đến 200.000 lượt khách	3000
333	Trung tâm logistics	Phân khu 7, khu kinh tế Nhơn Hội	150	Đầu tư xây dựng trung tâm logistics	Tùy quy mô
THÀNH PHỐ QUY NHƠN					
334	Cải tạo chỉnh trang khu đất phía Bắc đường Đống Đa	Phường Thị Nại đến cầu Đen, thành phố Quy Nhơn	3,8	Cải tạo, chỉnh trang, xây dựng để khai thác tiềm năng, lợi thế của khu vực cảng Đống Đa.	Tùy quy mô

335	Khu bến Nhơn Hội	Xã Nhơn Hội, thành phố Quy Nhơn	95	Hình thành, phát triển khu cảng nước sâu để khai thác các bến tổng hợp, bến container phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương	Tùy quy mô
336	Cảng Đồng Đa	Phường Thị Nại, thành phố Quy Nhơn	7,94	Hình thành, phát triển khu cảng chuyên dùng hàng lỏng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đáp ứng quy hoạch xây dựng tỷ lệ 1/2000 cảng Đồng Đa	Tùy quy mô
337	Cầu tàu và phần diện tích mặt nước	Phường Thị Nại, thành phố Quy Nhơn	0,65	Hình thành và phát triển cầu tàu và phần diện tích mặt nước	Tùy quy mô
THỊ XÃ HOÀI NHƠN					
338	Khu bến Hoài Nhơn	Xã Hoài Mỹ, thị xã Hoài Nhơn	44	Hình thành khu bến cảng chuyên dùng phục vụ ngành Công nghiệp; đầu tư xây dựng bến cảng có khả năng tiếp nhận cỡ tàu trọng tải đến 250.000 DWT. Gồm 13 cầu cảng/3.525m; khu hậu cần cảng khoảng 44 ha; chiều dài đê/kè chắn sóng khoảng 4.000m, công suất từ 30 đến 35 triệu tấn/năm	Tùy quy mô
339	Hệ thống cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá và dịch vụ hậu cần nghề cá Tam Quan	Phường Tam Quan Bắc, thị xã Hoài Nhơn	34,4 (diện tích phần cảng 7,6 ha)	Hình thành cảng cá loại 2 và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá và dịch vụ hậu cần nghề cá tại phường Tam Quan	300

HUYỆN PHÙ MỸ					
340	Khu bến Phù Mỹ	Xã Mỹ An, xã Mỹ Thọ, huyện Phù Mỹ	257	Đầu tư xây dựng bến cảng có khả năng tiếp nhận cỡ tàu trọng tải đến 150.000 DWT hoặc lớn hơn khi đủ điều kiện. Gồm 17 bến, tổng chiều dài cầu cảng đạt 18.555m, năng lực thông qua trên 15 triệu tấn	Tùy quy mô
HUYỆN TUY PHƯỚC					
341	Cụm Cảng Tuy Phước	Huyện Tuy Phước	15-28	Hình thành cụm cảng ICD cho nhu cầu phát triển logistics tại tỉnh Bình Định với năng lực thông qua 150.000-280.000 Tàu/năm	Tùy quy mô
XI. LĨNH VỰC THU GOM VÀ XỬ LÝ NƯỚC THẢI					
THỊ XÃ AN NHƠN					
342	Nhà máy xử lý nước thải An Nhơn	Xã Nhơn An, thị xã An Nhơn	1	Công suất: 8.000m ³ /ngày - đêm	184
343	Nhà máy xử lý nước thải Mỹ Hòa	Phường Đập Đá, thị xã An Nhơn	Tùy quy mô	Xử lý nước thải tại phường Đập Đá. Công suất 7.000m ³ /ngày-đêm	8,2
344	Nhà máy xử lý nước thải Bình Định	Phường Bình Định, thị xã An Nhơn	Tùy quy mô	Xử lý nước thải tại phường Bình Định. Công suất 8.000m ³ /ngày - đêm	9,5
THỊ XÃ HOÀI NHƠN					
345	Nhà máy xử lý nước thải Tam Quan	Phường Tam Quan, thị xã Hoài Nhơn	1	Xử lý nước thải tại thị trấn Tam Quan. Công suất 1.000m ³ /ngày-đêm	Tùy quy mô
346	Nhà máy xử lý nước thải Bồng Sơn	Phường Bồng Sơn, thị xã Hoài Nhơn	1	Xử lý nước thải tại thị trấn Bồng Sơn. Công suất 5.500m ³ /ngày - đêm	Tùy quy mô
HUYỆN PHÙ MỸ					

347	Nhà máy xử lý nước thải thị trấn Bình Dương	Khu phố Dương Liễu Tây, thị trấn Bình Dương, huyện Phù Mỹ	2	Công suất 1.000m ³ /ngày - đêm	23
348	Hệ thống xử lý nước thải tập trung	Cụm công nghiệp Bình Dương, xã Mỹ Lợi, huyện Phù Mỹ	1	Đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải sản xuất quy mô công suất 1.530m ³ /ngày	2
349	Hệ thống xử lý nước thải tập trung	Cụm công nghiệp Diêm Tiêu, thị trấn Phù Mỹ, huyện Phù Mỹ	1	Đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải sản xuất quy mô công suất 618m ³ /ngày	2
350	Hệ thống xử lý nước thải tập trung	Cụm công nghiệp Đại Thạnh, xã Mỹ Hiệp, huyện Phù Mỹ	1	Đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải sản xuất quy mô công suất 300m ³ /ngày	1
351	Nhà máy xử lý nước thải	Khu phố Trà Quang Nam, thị trấn Phù Mỹ, huyện Phù Mỹ	3	Công suất 1.500m ³ /ngày - đêm	35
352	Nhà máy xử lý nước thải	Đô thị Mỹ Chánh, xã Mỹ Chánh, huyện Phù Mỹ	3	Công suất 1.200m ³ /ngày - đêm	30
353	Nhà máy xử lý nước thải tập trung	Xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ	2	Công suất 5.000m ³ /ngày - đêm	Tùy quy mô
354	Nhà máy xử lý nước thải	Xã Mỹ An, huyện Phù Mỹ	2	Công suất 5.000m ³ /ngày - đêm	Tùy quy mô
HUYỆN TÂY SƠN					
355	Nhà máy xử lý nước thải Phú Phong 1	Thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn	2	Xử lý nước thải tại thị trấn Phú Phong với công suất 7.500m ³ /ngày - đêm	20
356	Nhà máy xử lý nước thải Phú Phong 2	Bắc sông Kôn, thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn	Tùy quy mô	Xử lý nước thải tại thị trấn Phú Phong với công suất 2.000m ³ /ngày - đêm	4
357	Nhà máy xử lý nước thải Phú Phong 3	Nam sông Kôn, thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn	Tùy quy mô	Xử lý nước thải tại thị trấn Phú Phong với công suất 5.500m ³ /ngày - đêm	7

HUYỆN TUY PHƯỚC					
358	Nhà máy xử lý nước thải Diêu Trì	Thị trấn Diêu Trì, huyện Tuy Phước	1	Công suất: 2.100m ³ /ngày - đêm	48
VII. LĨNH VỰC NƯỚC SẠCH					
359	Nhà máy cấp nước hồ Núi Một	Xã Nhơn Tân, thị xã An Nhơn	2	Cấp nước phục vụ cho khu công nghiệp phía Nam Quốc lộ 19 và đô thị An Nhơn. Công suất 20.000m ³ /ngày - đêm	70
360	Hệ thống cấp nước sinh hoạt	Xã Nhơn Hậu, xã Nhơn Mỹ, thị xã An Nhơn	1	Cấp nước cho các xã Nhơn Hậu, Nhơn Mỹ của thị xã An Nhơn. Công suất 3.500m ³ /ngày - đêm	2,3
THỊ XÃ HOÀI NHƠN					
361	Cấp nước sạch trên địa bàn thị xã Hoài Nhơn theo hình thức đối tác công tư PPP (hợp đồng BOO)	Hoài Sơn, Hoài Châu, Hoài Châu Bắc, Hoài Đức, Hoài Phú và Hoài Thanh Tây, thị xã Hoài Nhơn	2	Đầu tư xây dựng và kinh doanh dịch vụ nước cấp nước sinh hoạt trên địa bàn thị xã Hoài Nhơn	Tùy quy mô
HUYỆN PHÙ CÁT					
362	Nhà máy cấp nước khu vực phía Nam vùng đầm Đề Gi	Xã Cát Khánh, huyện Phù Cát	1	Cấp nước người dân phía Nam đầm Đề Gi và các xã Cát Hải, Cát Khánh, Cát Thành. Công suất 9.700m ³ /ngày - đêm	4
HUYỆN PHÙ MỸ					
363	Nhà máy cấp nước sinh hoạt các xã ven biển huyện Phù Mỹ	Xã Mỹ Thắng, xã Mỹ An, xã Mỹ Thọ và xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ	2	Công suất 7.000m ³ /ngày - đêm	10
HUYỆN TÂY SƠN					
364	Nâng cấp nhà máy cấp nước Phú Phong	Thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn	1	Cấp nước cho người dân tại thị trấn Phú Phong và các vùng lân cận. Công suất 6.000m ³ /ngày - đêm	70